

CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

QUYÊN 12

Sa-môn Đạo Nguyên đời Tống soạn

Pháp Tụ Đòi Thứ Tư Của Nam Nhạc Hoài Nhượng: 13 người.

A- Pháp Tụ Của Thiền Sư Hy Vận Núi Hoàng Bá: 13 người, 7 người được ghi chép.

- 1- Thiền sư Lâm Tế Nghĩa Huyền ở Trấn Châu
- 2- Trần Tôn Túc chùa Long Hưng Mục Châu
- 3- Thiền sư Sở Nam núi Thiên Khoảnh Hàng Châu
- 4- Thiền sư Linh Quán núi Ô Thạch Phước Châu
- 5- Thiền sư La Hán Tông Triệt Hàng Châu
- 6- Thiền sư Đại Giác Ngụy Phủ
- 7- Tướng quốc Bùi Hưu

Pháp Tụ Đòi Thứ Năm Của Hoài Nhượng: 51 người.

B- Pháp Tụ Của Thiền Sư Ngưỡng Sơn Tuệ Tịch Ở Viên Châu: 10 người, 6 người được ghi chép:

- 1- Thiền sư Tây Tháp Quang Mục Ngưỡng Sơn Viên Châu
- 2- Thiền sư Cảnh Thông Hoắc Sơn Tấn Châu
- 3- Thiền sư Long Tuyên Văn Hỷ Hàng Châu
- 4- Thiền sư Thuận Chi nước Tân La (Triều Tiên)
- 5- Thiền sư Nam Tháp Quang Dũng Ngưỡng Sơn Viên Châu
- 6- Hòa thượng Đông Tháp Ngưỡng Sơn Viên Châu

C- Pháp Tụ Của Thiền Sư Lâm Tế Nghĩa Huyền Trấn Châu: 21 người, 15 người được ghi chép:

- 1- Thiền sư Quán Khê Chí Nhàn Ngạc Châu
- 2- Hòa thượng Đàm Không U Châu
- 3- Hòa thượng Bảo Thọ Chiêu Trấn Châu
- 4- Thiền sư Tam Thánh Tuệ Nhiên Trấn Châu

- 5- Thiền sư Hưng Hóa Tôn Tướng Ngụy Phủ
- 6- Thiền sư Thiện Thôi Trấn Châu
- 7- Hòa thượng Vạn Tuế Trấn Châu
- 8- Hòa thượng Vân Sơn
- 9- Am chủ Đồng Phong
- 10- Am chủ Sam Dương
- 11- Hòa thượng Chỉ Y Trác Châu
- 12- Am chủ Hồ Khê
- 13- Am chủ Phúc Bồn
- 14- Hòa thượng Lịch Thôn Tương Châu
- 15- Hòa thượng Mễ Thương Thương Châu.

D- Pháp Tụ Của Trần Tôn Túc Mục Châu: 2 người, 1 người được ghi chép.

- 1- Thứ sử Trần Tháo Mục Châu
- 2- Hòa thượng Câu Đài Nghiêm Lăng Mục Châu (*Không cơ duyên, ngữ cú nên không ghi chép*).

E- Pháp Tụ Của Thiền Sư Hương Nghiêm Trí Nhàn Đăng Châu: 12 người, 10 người được ghi chép.

- 1- Hòa thượng Chỉ Quán Cát Châu
- 2- Thiền sư Thiệu Tông Thọ Châu
- 3- Thiền sư Diên Khánh Pháp Đoan Tương Châu
- 4- Thiền sư Nam Thiên Vô Nhiễm Ích Châu
- 6- Hòa thượng núi Trường Bình
- 7- Đại sư Diễn Giáo Sùng Phước Ích Châu
- 8- Thiền sư Thanh Cán núi Đại An An Châu
- 9- Hòa thượng chùa Phong Đức núi Chung Nam
- 10- Thiền sư Phật Nham Huy núi Võ Đang Quân Châu
- 11- Đạo giả Song Khê Điền Giang Châu

F- Pháp Tụ Của Hòa Thượng Song Phong: 1 người được ghi chép.

- Thiền sư Cổ Song Phong

G- Pháp Tụ Của Thiên Sư Hồng Nhân Kính Sơn Hàng Châu: 4 người, 1 người được ghi chép.

- 1- Hòa thượng Mễ Lĩnh Hồng Châu
- 2- Thiên sư Tịch chùa Thê Hiền Lư Châu
- 3- Thiên sư Nghĩa Trục Lâm Xuyên
- 4- Thiên sư Linh Đạo viện Công Thần Hàng Châu

(Ba người sau không cơ duyên, ngữ cú nên không ghi chép)

H- Pháp Tụ Của Thiên Sư Tuệ Giác Viện Quang Hiếu Dương Châu: 1 người được ghi chép.

- Thiên sư Trường Khánh Đạo Hy Thăng Châu

Pháp Tụ Đồi Thứ Sáu Của Nam Nhạc Hoài Nhượng: 19 người.

I- Pháp Tụ Của Thiên Sư Nam Tháp Quang Dũng Ngưỡng Sơn Viên Châu: 4 người được ghi chép.

- 1- Thiên sư Toàn Phó Thanh Hóa Việt Châu
- 2- Thiên sư Tuệ Thanh núi Ba Tiêu Dĩnh Châu
- 3- Thiên sư Nghĩa Sơ núi Hoàng Liên Thiều Châu
- 4- Thiên sư Tuệ Lâm Hồng Cứu Thiều Châu

J- Pháp Tụ Của Thiên Sư Tây Tháp Quang Mục Ngưỡng Sơn Viên Châu: 1 người được ghi chép.

- Thiên sư Tư Phước Như Bảo Cát Châu

K- Pháp Tụ Của Thiên Sư Quán Khê Chí Nhàn: 1 người được ghi chép.

- Hòa thượng Giáo núi Lô Tổ Trì Châu

L- Pháp Tụ Của Thiên Sư Hưng Giáo Tôn Tường Ngụy Châu: 2 người, 1 người được chép.

- Hòa thượng Bảo Ứng Nhữ Châu

M- Pháp Tụ Của Hòa Thượng Bảo Thọ Chiêu Trấn Châu: 2 người được ghi chép.

- 1- Thiên sư Tây Viện Tư Minh Nhữ Châu
- 2- Hòa thượng Bảo Thọ đời thứ hai

N- Pháp Tụ Của Hòa Thượng Chỉ Y Trác Châu: 1 người (*không cơ duyên, ngữ cú nên không ghi chép*).

O- Pháp Tụ Của Thiền Sư Tam Thánh Tuệ Nhiên: 2 người được ghi chép.

1- Hòa thượng Đại Bi ở Trấn Châu

2- Hòa thượng Thủy Lục ở Truy Châu

P- Pháp Tụ Của Hòa Thượng Đại Giác Ngụy Phủ: 4 người, 3 người được ghi chép.

1- Hòa thượng Đại Giác ở Lư Châu

2- Thiền sư Trừng Tâm Mân Đức Lư Châu

3- Hòa thượng Nam Viện ở Nhữ Châu

Q- Pháp Tụ Của Thiền Sư Đạo Kim Lăng:

- Thiền sư Xử Triệt viện Quảng Hiếu Kim Lăng (*Không có duyên, ngữ cú nên không ghi chép*).

THIÊN SƯ LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ HOÀNG BÁ HY VẬN

Thiên sư Lâm Tế Nghĩa Huyền ở Trần Châu (nay là Chính Định Hà Bắc), là người Nam Hoa Tào Châu (nay là vùng ranh giới Hà Bắc và Sơn Đông), từ lúc bé đã siêu trần thoát tục, chí hướng cao xa. Kịp đến sau khi xuống tóc thọ giới cụ túc, liền chuyên lòng mộ Thiên tông. Ban đầu, sư đến trong hội Hoàng Bá, theo chúng tham Thiên phục thị. Lúc ấy, trong Thiên đường đệ nhất tọa thấy sư khí vũ bất phàm, liền khuyên đến tham vấn Hòa thượng Hoàng Bá. Sư đến hỏi Hoàng Bá:

- Tổ sư Đạt Ma từ Tây qua Trung Quốc phổ truyền Tông chỉ gì?

Hoàng Bá liền đánh. Như thế, ba lần hỏi, ba lần đều bị đánh. Lâm Tế hơi bực mình liền đến từ giã đệ nhất tọa nói:

- Ban đầu nhờ ơn hậu ái khuyên nhủ đến hỏi pháp, nào ngờ cả ba lần hỏi đều bị Hòa thượng cho ăn gậy. Chỉ hận tôi đây tư chất bản tính ngu khờ, thôi thì nay đi hành cước tứ phương vậy.

Đệ nhất tọa đến nói với Hoàng Bá:

- Nghĩa Huyền tuy là hậu sanh nhưng rất đặc biệt. Khi va đến từ giã ra đi, mong Hòa thượng phương tiện cho va được đề huề !

Hôm sau, sư đến từ giã Hoàng Bá ra đi, Hòa thượng chỉ điểm sư hãy đến tham vấn Thiên sư Đại Ngu. Sau đó không lâu, sư đến chỗ Đại Ngu. Đại Ngu hỏi:

- Từ đâu đến?

Sư đáp:

- Từ chỗ Hoàng Bá đến.

Đại Ngu hỏi:

- Thiên sư Hoàng Bá dạy ông thế nào?

Sư đáp:

- Con hỏi chỉ ý của Tổ sư Đạt Ma từ Tây lại, Hoàng Bá Hòa thượng liền đánh con. Hỏi kiểu ấy ba lần đều bị đánh cả ba, không biết con sai phạm chỗ nào?

Đại Ngu nói:

- Hoàng Bá đã đem hết tâm lực ra dạy dỗ ông, vì ông khổ sở biết chừng nào ông không biết tạ ơn mà còn ở đó hỏi mình lỗi chỗ nào?

Chùng đó sư bỗng bưng ngộ nói:

- Phật pháp nguyên lai bất quá cũng như thế mà thôi !

Đại Ngu nghe lời đó bèn chộp lấy cổ áo sư nói:

- Mới vừa rồi còn nói không biết Phật pháp, giờ lại nói pháp Phật của Hoàng Bá bất quá chỉ như thế, ông hiểu được đạo lý gì? Nói mau, nói mau !

Sư chẳng tỏ vẻ hèn yếu chút nào, nhắm ngay be sườn Đại Ngu động ba thoi. Đại Ngu đỡ nắm đấm nói:

- Thầy ông là Hoàng Bá, ông cùng ta chẳng có liên can gì.

Sư bèn quay về núi Hoàng Bá. Hoàng Bá hỏi:

- Tại sao lại trở về mau như thế?

Sư nói:

- Chỉ vì tấm lòng tận tâm dạy dỗ của Hoàng Bá.

Hoàng Bá nói:

- Cái lão Đại Ngu chết bầm, để lão đây gặp được, không khỏi nện cho lão một trận mới được !

Sư nói:

- Cái gì là đợi gặp mới đánh, con nay đánh thầy ngay !

Sư hùng hổ nhảy tới động Hoàng Bá một thoi, Hoàng Bá nói:

- Cái gã khùng điên này hôm nay dám vào đây vuốt râu hùm !

Sư liền hét. Hoàng Bá nói:

- Thị giả đâu, hãy mau dẫn cái gã điên khùng này tới tham đường đi!

Có một hôm trong buổi lao động tập thể, Hòa thượng Hoàng Bá đang đẩy cỏ. Sư đi theo phía sau Hòa thượng. Hoàng Bá quay đầu lại, thấy hai tay sư trông tròn bèn hỏi:

- Cuộc của ông đâu?

Sư đáp:

- Có người mang đi rồi.

Hoàng Bá nói:

- Ông bước tới gần đây ta có chút việc muốn bàn với ông.

Sư bước tới. Hoàng Bá đưa cây cuốc cuốc trên đất nói:

- Chỉ có cái này mà trong thiên hạ chẳng có người nhắc nổi. Sư tiện tay nắm cây cuốc giở lên dựng trước mặt mình nói:

- Sư phụ nói chẳng ai nhắc nổi mà giờ đây trong tay Nghĩa Huyền rồi.

Hoàng Bá gật đầu nói:

- Nay thì có người lao động rồi đấy. Ta không cần lao động nữa.

Nói xong liền quay về viện.

Hòa thượng Hoàng Bá một hôm lao động tập thể cày vườn trà. Hòa thượng đến sau, sư hỏi thăm rồi chống cuốc mà đứng. Hoàng Bá hỏi:

- Phải chăng là mệt mỏi?

Sư nói:

- Vừa mới cuốc đất sao gọi là mệt mỏi được?

Hoàng Bá giơ gậy lên đánh. Sư đỡ gậy rồi đẩy ngã Hòa thượng.

Hoàng Bá gọi:

- Duy-na, duy-na ! Hãy đỡ ta dậy !

Duy-na đỡ Hoàng bá dậy nói:

- Hòa thượng sao mà chịu nổi tên khùng kia?

Hoàng Bá bèn đánh duy-na. Sư tự cuốc đất nói:

- Các nơi hỏa táng, ta nơi đây chôn sống.

Ngày kia, sư ngủ tại tầng đường trong hội Hoàng Bá. Hoàng Bá bước vào lấy gậy gõ vào mép giường Thiền ba cái. Sư cất đầu thấy Hoàng Bá lại tiếp tục ngủ. Hoàng Bá lại gõ chiếu ba cái rồi lên gian trên gặp đệ nhất tọa nói:

- Thiền khách hậu sanh ở gian dưới ngòi Thiền. Ông ở đây vọng tưởng mà chi ?!

Đệ nhất tọa nói:

- Lão Hòa thượng này chắc trúng gió độc quá !

Hoàng Bá bèn đánh ông ta.

Sư cùng Hoàng Bá trồng cây sam. Hoàng Bá nói:

- Trong rừng sâu trồng nhiều cây thế để làm gì?

Sư nói:

- Thứ nhất để người đời sau làm cổ ký, thứ hai để sơn môn làm cột mốc.

Nói đoạn lấy cái mai bỏ xuống đất ba cái. Hoàng Bá nói:

- Tuy là như vậy nhưng mà ông ăn gậy của ta rồi.

Sư lại lấy cước bỏ đất ba cái làm tiếng khóc hu hu. Hoàng Bá nói:

- Thiền tông của ta đến ông, điều dự ghi đó mới ứng nghiệm.

Sư nhân nửa hạ lên núi Hoàng Bá, thấy Hòa thượng đang xem kinh, sư nói:

- Con nguyên tưởng Hòa thượng là nhân vật này nọ trong chốn tùng lâm, té ra chỉ là lão Hòa thượng úm hắc đậu chỉ biết xem kinh, niệm Phật.

Nhân đó sư chỉ lưu lại ít ngày rồi định xuống núi. Hoàng Bá nói:

- Ông vi phạm cấm lệ của hạ an cư nửa chùng lên núi giờ định nửa chùng xuống núi đó chăng?

Sư nói:

- Con lần này đến đây chỉ là để thăm hỏi, chứ không tính ở lâu.

Hoàng Bá bèn dùng gậy đuổi sư xuống núi. Sư đi được mấy dặm đường, trong lòng bồn chồn bất an, nghi hoặc chuyện này có điều không thỏa đáng, bèn quay lại ở trọn hạ an cư.

Ngày nọ, sư lại từ giã Hoàng Bá ra đi. Hoàng Bá hỏi:

- Ông định đi đến nơi nào?

Sư nói:

- Nếu không đi Hà Nam thì cũng đi Hà Bắc.

Hoàng Bá lại dùng gậy đánh sư. Lần này sư chụp lấy gậy nói:

- Cái lão này, không được dùng loạn gậy gộc đui mù mà đánh nhảm người.

Hoàng Bá kêu toáng thị giả:

- Hãy lấy một đồng Thiên bản lại đây !

Sư lại nương theo la:

- Thị giả, đem mấy bó lửa lại !

Hoàng Bá nói:

- Không cần như thế, chỉ cần ông đi thôi. Ngày sau ông sẽ cắt đứt đầu lưỡi của thiên hạ.

Thế là sư rời khỏi ra đi.

Sư đi tới tháp Hùng Nhĩ. Ông từ hỏi:

- Ông lạy Phật trước hay là lạy Tổ Đạt Ma trước?

Sư nói:

- Ta Phật, Tổ gì cũng đều không lạy.

Ông từ nói:

- Tổ với Phật cùng ông có oan gia gì mà đều không lạy?

Sư phát tay áo rời khỏi.

Về sau, sư về đến cố hương, đáp lời mời thỉnh của mọi người, trụ tại Thiền uyển Lâm Tế ở thành nam, kẻ tham Thiền học đạo ùn ùn đến. Một hôm, sư thượng đường nói:

- Các vị, trong nhục thể của con người có một vị chân nhân, thường thông qua cửa mặt của mọi người (Mắt, tai, mũi, lưỡi) mà ra ra, vào vào. Các vị còn có ai không hiểu thì hãy hỏi lão tăng ta.

Lúc đó có ông tăng bước ra hỏi:

- Cái gì là vô vị chân nhân?

Sư bèn hướng về ông tăng đánh lui, nói:

- Vô vị chân nhân là cây quẹt phân.

Sư hỏi Lạc Phổ:

- Từ lâu trở lại đây nhà Thiền chúng ta có người dùng gậy, có người dùng tiếng hét, ông cảm thấy điều nào thân thiết?

Lạc Phổ nói:

- Đều rất không thân thiết.

Sư hỏi:

- Thế nào mới coi là thân thiết?

Lạc Phổ liền hét, sư liền đánh.

Sư hỏi Hòa thượng Mộc Khâu:

- Thế nào là bò trắng ngoài đường trống?

Mộc Khâu làm tiếng kêu 'Bò, bò'. Sư làm tiếng 'Nghé, ghé'. Mộc Khâu hỏi:

- Lão huynh đang làm gì thế?

Sư nói:

- Con súc sanh này!

Đại Giác đến tham vấn Lâm Tế. Sư cất cây xơ quất lên Đại Giác trải tọa cụ ra. Sư ném cây xơ quất xuống, Đại Giác xếp lại tọa cụ đi vào tăng đường. Chúng tăng hỏi:

- Ông tăng ấy có phải là người thân của Hòa thượng chăng? Đã không lễ bái Hòa thượng mà lại không ăn gậy của Hòa thượng?

Sư nghe xong sai người gọi Đại Giác ra hỏi:

- Mọi người nói ông không tham kiến trưởng lão?

Đại Giác nói:

- Xin chào.

Rồi liền tự trở lại tăng đường.

Ma Cốc đến tham kiến Lâm Tế, sau khi trải tọa cụ ra hỏi:

- Mười hai mặt tượng Quan Âm, mặt nào là mặt thật?

Sư nhảy khỏi giường dây, một tay chộp lấy tọa cụ của Ma Cốc, một tay chụp lấy Ma Cốc nói:

- Quan Âm mười hai mặt đã đi về đâu rồi?

Ma Cốc chuyển mình định đến ngồi trên giường dây, sư liền dùng gậy đánh ông ta. Ma Cốc chụp lấy gậy, rồi đó hai người giằng co đi vào phương trượng.

Sư thượng đường nói:

- Các vị, người cầu pháp nên để sanh tử ở ngoài, không né tránh chuyện táng thân, bỏ mạng. Lúc ta ở chỗ Hòa thượng Hoàng Bá, từng ba phen bị gậy bổ. Tưởng đến sự thân thiết bỏ gậy của Hoàng Bá lúc ban sơ, giờ đây thêm ăn một trận đòn gậy của Hòa thượng, ai có thể ra tay cho ta ăn một gậy?

Lúc đó, có ông tăng nói:

- Con sẽ ra tay, Hòa thượng định ăn ít nhiều gậy đây?

Sư đưa gậy ra, ông tăng dang tay ra nhận, sư thuận tay bổ ông ta một gậy.

Tăng hỏi:

- Cái gì là đệ nhất cú?

Sư nói:

- Tam yếu ẩn khai chu điểm trách, chưa cho nghĩ ngợi sự phân biệt chủ khách.

Tăng hỏi:

- Thế nào là đệ nhị cú?

Sư nói:

- Bài trừ câu hỏi vô vị, ngăn chặn cơ duyên bên ngoài.

Tăng hỏi:

- Thế nào là đệ tam cú?

Sư nói:

- Nhìn xem trên rập diễn trò rôi, giật dây sau màn. Làm sao lý hội đây?

Sư lại nói:

- Một cú thoại cần có đủ ba huyền môn, mỗi huyền môn cần có tam yếu, có tạm thời, có thật hẳn, có chiếu có dụng, các vị muốn lý hội thứ nào?

Thiền sư Lâm Tế Nghĩa Huyền vào năm Đường Hàm Thông thứ bảy (866), ngày mùng 10 tháng 4 năm Bính Tuất, lúc sắp thuận thế có truyền lại bài pháp kệ:

Trôi chảy chẳng dừng hỏi thế nào

Chiếu rọi vô biên hỏi giống ai

Rời tướng, rời danh như chẳng nắm

Thối lông kiếm báu phải mau mài.

Nói kệ xong, ngồi nghiêm qua đời, thụy là Tuệ Chiếu Thiền Sư, tháp tên Trùng Linh.

PHẦN PHỤ LỤC:

Sư hỏi tăng nhân:

- Có lúc một tiếng hét như kiếm báu của Kim Cương Vương, có lúc một tiếng hét như sư tử lông vàng ngồi, có lúc một tiếng hét như bện lông phủ cỏ dụ cá, có lúc một tiếng hét như chẳng phải dụng một tiếng hét, ông lãnh hội thế nào?

Ông tăng chính đang nghĩ ngợi, sư liền hét.

Sư thượng đường nói:

- Nay các vị học đạo, Phật pháp chẳng có chi là dụng công cả, chỉ là bình thường vô tâm. Đi đại, đi tiểu, mặc áo ăn cơm mệt thì nằm ngủ. Kẻ ngu cười ta, người trí mới hiểu. Người xưa nói: ‘Hướng bên ngoài cố công phu, đều là kẻ si mê, ngu độn’.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

- Có một số người học đạo, đến núi Ngũ Đài tìm cầu Bồ-tát Văn Thù. Là nhằm lẫn lăm thay ! Trên núi Ngũ Đài làm gì có Bồ-tát Văn Thù. Các vị định nhận thức Văn Thù phải không? Chỉ tại đương trung ứng dụng trước mặt các vị mà thôi, trước sau không hề biến dị, nơi nơi chẳng nghi hoặc, đó là Văn Thù sống.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

- Ba thừa giáo pháp, mười hai bộ kinh đều lấy giấy cũ chùi đồ dơ Phật là thân hư ảo, Tổ sư là lão tăng lữ. Các vị có phải do mẹ sinh ra không? Các vị định tìm cầu Phật lại bị Phật, ma vồ chụp. Các vị như có điều tìm cầu, đều là chuyện khổ, chẳng bằng vô sự. Có một loại tăng lữ trọc đầu nói với người học đạo: ‘Phật là chân lý chí cực trải qua vô số kiếp tu hành, công quả tròn đầy mới có thể thành Phật’. Các vị học đạo ơi, nếu các vị nói Phật là chân lý chí cực thì tại sao Ngài lại nằm chết

dưới hai cây Song lâm tại thành Câu Thi La lúc 80 tuổi? Phật hiện nay ở
tại đâu? Hiền nhiên cùng chúng ta một thứ, có sanh là có chết.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

- Đến như Phật có đủ sáu loại thần thông thì không như thế ! Phật
vào sắc giới không bị sắc mê hoặc, vào thanh giới không bị thanh mê
hoặc, vào hương giới không bị hương mê hoặc, vào vị giới không bị vị
mê hoặc, vào xúc giới không bị xúc mê hoặc, vào pháp giới không bị
pháp mê hoặc. Vì thế nhận thức sáu loại cảnh giới sắc, thanh, hương, vị,
xúc, pháp đều là tướng trạng hư ảo. Thế thì sáu loại cảnh giới cũng
không thể trói buộc bậc đạo nhân không nương tựa vào đâu.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

- Nay các vị học đạo, Phật chân thật không có hình dáng, sự vật
chân thật không có tướng trạng. Các vị tại sự vật hư ảo làm này làm nọ,
nếu có đạt được điều gì thì đó cũng chỉ là chồn rừng, lại không phải Phật
thật mà là kiến giải của ngoại đạo. Đến như kẻ học đạo chân chánh thì
không tìm cầu Phật, không tìm cầu Bồ-tát, không tìm cầu La-hán, không
tìm cầu sự vật tốt đẹp trong tam giới. Cái gì cũng không có, chỉ tự siêu
thoát, không cùng ngoại vật ràng buộc. Dù cho trời đất sụp đổ, tuyệt đối
cũng không nghi hoặc. Dù cho chư Phật mười phương có hiện ra trước
mắt, cũng chẳng sanh một niệm vui mừng. Dù cho tam đồ địa ngục có
cùng lúc hiện ra cũng không hề sanh một niệm lo sợ. Tại sao thế? Bởi vì
chúng ta nhận thức rằng vạn vật đều là tướng hư ảo, biến hóa thấy có,
không biến hóa thấy không. Cái gọi là tam giới cũng từ tâm niệm mà
dấy lên muôn ngàn sự vật cũng từ thức biệt mà sanh. Cho nên ảo ảnh
trong mơ, hoa đốm hư không thì hà tất phải lao khổ mà tìm cầu !

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

- Nay các vị học đạo, nếu các vị nghĩ muốn đạt đến kiến giải khế hiệp nghĩa lý, thì cũng đừng để người ta dụ hoặc. Hường trong hướng ngoài hễ gặp là giết: gặp Phật giết Phật, gặp Tổ giết Tổ, gặp La-hán giết La-hán, gặp cha mẹ giết cha mẹ, gặp thân quyến giết thân quyến, mới có thể giải thoát, không câu nệ vật tướng, siêu thoát tự tại.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Có người hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư Đạt Ma từ Tây lại?

Sư đáp:

- Như quả có chỉ ý thì cứu tự thân còn không nổi.

Lại hỏi:

- Nếu đã không có chỉ ý thì nhị Tổ Huệ Khả làm sao đắc pháp ?

Sư đáp:

- Đắc cũng kể như không đắc.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư nói:

Như có người tìm cầu Phật, thế là mất Phật. Như có người tìm cầu đạo thế là mất đạo. Như có người tìm kiếm Tổ sư, thế là mất Tổ sư. Nay đại đức, đừng có nhầm lẫn nhé ! Ta không vui mừng ông hiểu kinh luận, không vui mừng ông là quốc vương, đại thần; không vui mừng ông biện luận trôi chảy như thác đổ, cũng không mừng ông tự thông minh trí tuệ, chỉ cần ông có kiến giải chân chánh. Nay các vị học đạo, giá như có thể giảng thuyết trăm bộ kinh luận, cũng không bằng ông tăng vô sự.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Có một hôm, quan Thường thị họ Vương đến thăm, cùng sư đi đến trước tăng đường nhìn ngắm. Quan Thường thị hỏi:

- Những người trong tăng đường này có xem kinh không?

Sư đáp:

- Không xem kinh.

Thường thị lại hỏi:

- Có học Thiền không?

Sư đáp:

- Không học Thiền.

Thường thị hỏi:

- Kinh đã không mà Thiền cũng không học vậy thì rốt lại làm cái gì?

Sư đáp:

- Dạy họ thành Phật, làm Tổ.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Có vị thượng tọa tên Định đến tham yết hỏi:

- Đại ý của Phật pháp là gì?

Sư bước xuống giường Thiền chộp lấy ông ta vả một bạt tai rồi xô ra. Thượng tọa Định xững vững vừa mới đứng lại được thì có ông tăng bên cạnh nói:

- Thượng tọa Định vì sao còn chưa lễ bái tạ ơn Hòa thượng?!

Thượng tọa Định vừa lễ bái thì bỗng nhiên bùng ngộ.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Long Nha hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Đem cây Thiền bản đến đây cho ta !

Long Nha bèn lấy cây Thiên bản đưa cho sư. Sư đón lấy liền đánh.
Long Nha nói:

- Đánh thì mặc Hòa thượng đánh, nhưng mà đúng là chẳng có chỉ ý của Tổ sư.

Về sau, khi Long Nha là trụ trì có ông tăng vào phương trượng thỉnh giáo:

- Khi xưa Hòa thượng đi hành cước hỏi hai vị Thiên sư, Hòa thượng có đồng ý với các ngài không?

Long Nha đáp:

- Tuy là hoàn toàn đồng ý, nhưng đúng là không có chỉ ý của Tổ sư.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

Sư đến chỗ Thiên sư Thúy Phong. Thúy Phong hỏi:

- Từ nơi đâu đến?

Sư đáp:

- Từ chỗ Hoàng Bá đến.

Thúy Phong hỏi:

- Hoàng Bá có ngữ cú gì dạy người ?

Sư đáp:

- Hoàng Bá không có ngữ cú.

Thúy Phong hỏi:

- Vì sao mà không có ngữ cú?

Sư đáp:

- Cho dù có thì cũng không có nơi để kể lại.

Thúy Phong nói:

- Không hề gì, hãy kể lại xem !

Sư nói:

- Một mũi tên đã bay tới trời Tây.

(Theo **Lâm Tế ngữ lục**)

THIÊN SƯ ĐẠO MINH (TRẦN TÔN TÚC)
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VẬN

Ban đầu, sư ở tại chùa Long Hưng Mục Châu, mai danh ẩn tích, làm giày cỏ lén để ở trên đường bán. Tháng rộng năm dài mọi người biết được, cho nên có hiệu là Trần Bồ Hải (Ông bán giày cỏ họ Trần). Lúc bấy giờ nếu có người học nào đến gõ cửa, sư liền theo câu hỏi mà trả lời liền, lời lẽ cao sâu bí hiểm, không theo khuôn sáo cũ, cho nên những người căn cơ cạn cợt thường cười ngạo, chỉ có kẻ tính huyền thiên minh mẫn mới khâm phục. Do đó dần dần các nơi qui phục ái mộ gọi là Trần Tôn Túc.

Sư nhân buổi tham vấn tối nói với đại chúng:

- Mọi người các ông chưa có con đường ngộ nhập thì phải nên có con đường ngộ nhập. Nếu sau khi có con đường ngộ nhập rồi thì không được cô phụ lão tăng ta.

Lúc đó có tăng bước ra lễ bái nói:

- Mồ đây rốt cùng cũng không dám cô phụ Hòa thượng.

Sư nói:

- Đã sớm cô phụ lão tăng rồi.

Sư lại nói:

- Lão tăng trụ trì nơi đây chưa từng thấy một người vô sự đến, các ông sao chẳng bước đến gần?

Lúc ấy có một ông tăng vừa mới bước tới gần, sư nói:

- Duy-na không có ở đây, ông hãy tự ra ngoài cổng đánh mình 20 hèo !

Tăng ấy hỏi:

- Mồ đây lỗi lầm chỗ nào?

Sư nói:

- Trên cổ đeo gông, giờ tay lại mang cùm.

Sư bình thường hễ thấy nắp tảng đến là đóng kín cửa, hoặc thấy tảng giăng kinh thì kêu:

- Tọa chủ !

Tặng ứng tiếng dạ, sư nói:

- Cái gã cổ chấp này !

Chú: Nguyên văn 'Đảm hản hản' nghĩa đen là gã lưng mang tấm bảng cây, chỉ có thể nhìn thấy phía trước chứ không thể nhìn hai bên, nghĩa bóng hàm chỉ người thiên chấp.

Hoặc nói:

- Nơi đây có thùng không, mức nước giùm ta !

Ngày nọ, sư đang đứng tại thềm hành lang thì có tảng đến hỏi:

- Phòng của Trần Tôn Túc ở chỗ nào?

Sư tháo giày cỏ nhắm đầu ông tảng mà đánh, tảng liền chạy. Sư triệu gọi:

- Đại đức !

Tặng quay đầu lại, sư chỉ nói:

- Hãy theo chỗ bên kia mà đi !

Có tảng gõ cửa, sư hỏi:

- Ai đấy?

Tặng đáp:

- Mổ đây !

Sư nói:

- Cây khoan dùi lỗ đời Tần.

Chú: Nguyên văn 'Tần đại' đời nhà Tần, chỉ thời kỳ xa xưa trong dụng ngữ Thiên tông, nghĩa tương đương như 'Thời Oai Âm Phật'.

Ngày nọ, có sứ vua đến hỏi:

- Ba cửa cổng đều mở, nên vào cửa nào?

Sư gọi:

- Thượng thư!

Sứ vua ứng tiếng đáp, sư nói:

- Theo cửa tín mà vào.

Sứ vua lại nhìn tranh vẽ trên tường hỏi sư:

- Hai vị Tôn giả nói với nhau chuyện gì?

Sư và cây lộ trụ nói:

- Trong ba thân cái nào không thuyết pháp ?

Sư hỏi tọa chủ:

- Phải chăng ông là người giảng duy thức?

Đáp:

- Đúng vậy.

Sư nói:

- Không giữ năm giới.

Sư hỏi một trưởng lão:

- Liễu ngộ như đầu sợi lông nuốt biển cả, mới biết đại địa chỉ là một mảy bụi, trưởng lão đối đáp thế nào?

Trưởng lão hỏi:

- Hỏi ai thế?

Sư đáp:

- Hỏi trưởng lão.

Trưởng lão nói:

- Sao không lãnh thoại?

Sư nói:

- Ông không lãnh thoại, ta không lãnh thoại.

Sư thấy tăng đến nói:

- Thấy thành công án tha ông 30 gậy !

Tăng nói:

- Mỗ đây như thế.

Sư nói:

- Thần Kim Cang ngoài công tam quan tại sao lại đưa năm đấm lên?

Tăng nói:

- Thần Kim Cang vẫn cũng như thế.

Sư liền đánh.

Hỏi:

- Thế nào là một con đường hướng thượng?

Sư nói:

- Cần nói có gì khó đâu.

Tăng nói:

- Thỉnh sư nói!

Sư nói:

- Sơ tam thập nhất trung cửu hạ thất (Tạm dịch: Mông ba năm trong khoản mười một, dưới chín là bảy).

Tăng hỏi:

- Lấy một tầng bỏ một tầng, tức không hỏi tới, không lấy một tầng bỏ một tầng thì thế nào?

Sư nói:

- Sáng qua hái cà, hôm nay trồng dưa đông.

Hỏi:

- Thế nào là ý chỉ đích thực của Tào Khê?

Sư đáp:

- Lão tăng thích quạ quọ, không thích vui.

Tăng hỏi:

- Vì sao mà lại như thế?

Sư nói:

- Trên đường gặp kiếm khách nên trình kiếm. Gặp kẻ không phải nhà thơ đừng nói thơ.

Tăng đến tham yết, sư hỏi:

- Từ đâu đến?

Tăng đáp:

- Từ Lưu Dương đến.

Sư hỏi:

- Nơi ấy các lão túc đối đáp Phật lý đại khái nói thế nào?

Tăng đáp:

- Đi khắp nơi mà không có lộ.

Sư hỏi:

- Lão túc thật sự có lời ấy chăng?

Đáp:

- Có thật.

Sư đưa gậy lên đánh nói:

- Gã bị ngôn ngữ trói buộc này !

Sư hỏi một trưởng lão:

- Nếu có anh em tham học tới lấy gì để đối đáp?

Trưởng lão đáp:

- Đợi y đến đã.

Sư hỏi:

- Sao không nói ngay?

Trưởng lão hỏi:

- Hòa thượng thiếu thốn cái gì?

Sư nói:

- Thỉnh đừng có rườm rà.

Có tăng đến tham yết, sư hỏi:

- Ông há chẳng phải là tăng đi hành cước?

Tăng đáp:

- Thưa phải.

Sư hỏi:

- Lễ Phật chưa vậy?

Tăng nói:

- Lễ bái khôi đất để làm gì?

Sư nói:

- Tự lãnh lấy mà đi ra.

Tăng hỏi:

- Mỗ đây vừa giảng kinh luận vừa hành cước nhưng không hiểu

Giáo ý là thế nào?

Sư nói:

- Nói thật phải sám hối.

Tăng nói:

- Thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Ông nếu không lãnh hội thì lão tăng đây may miệng không lời.

Tăng nói:

- Xin sư nói cho !

Sư nói:

- Lòng không phụ người, mặt không có vẻ thẹn.

Hỏi:

- Một câu nói hết thì thế nào?

Sư nói:

- Nghĩa đọa.

Tăng hỏi:

- Đâu là chỗ nghĩa đọa của kẻ học này?

Sư nói:

- Ba mươi gậy cho ai ăn đây?

Hỏi:

- Giáo ý và Thiền chỉ giống hay là khác?

Sư nói:

- Núi xanh là núi xanh, mây trắng là mây trắng.

Tăng hỏi:

- Thế nào là núi xanh?

Sư nói:

- Trả cho ta một giọt nước mưa lại.

Tăng nói:

- Nói không được, thỉnh sư nói.

Sư nói:

- Trận trước ngọn Pháp Hoa. Thân sau câu Niết Bàn.

Sư hỏi tăng:

- Hạ an cư vừa qua tại nơi nào?

Tăng nói:

- Đợi chừng nào Hòa thượng có trụ xứ, mới nói cho Hòa thượng nghe!

Sư nói:

- Chòn không phải là loài sư tử. Ánh sáng đèn không phải ánh sáng của mặt trời, mặt trăng.

Sư hỏi ông tăng mới tới:

- Từ đâu đến?

Tăng trợn mắt nhìn. Sư nói:

- Gã lừa trước, ngựa sau !

Tăng nói:

- Thỉnh sư giám sát !

Sư nói:

- Gã lừa trước, ngựa sau, hãy nói một câu xem nào?
Tăng không lời đối đáp.

Sư đang xem kinh thì Thượng thư Trần Tháo hỏi:

- Hòa thượng xem kinh gì đó?

Sư đáp:

- Kinh Kim Cang.

Tháo hỏi:

- Sáu triều phiên dịch, đây là bản dịch thứ mấy?

Sư đưa kinh lên nói:

- Tất cả mọi pháp hữu vi đều là mộng ảo bào ảnh.

Sư lại nhận xem kinh Niết Bàn, có tăng hỏi:

- Hòa thượng xem kinh gì thế?

Sư đưa kinh lên nói:

- Cái này là phẩm Trà Tỳ chót hết.

Sư hỏi tăng mới đến:

- Hạ này ở tại nơi nào?

Tăng đáp:

- Kính Sơn.

Sư hỏi:

- Người nhiều ít?

Đáp:

- Bốn trăm người.

Sư nói:

- Gã ăn cơm đêm này !

Tăng nói:

- Tôn túc từng lâm, sao lại nói là ăn cơm đêm?

Sư bèn dùng gậy đánh đuổi ra.

Sư có nghe một lão túc khó thân gần được bèn đích thân đến thăm. Lão túc thấy sư vừa vào phương trượng liền hét. Sư liền nghiêng bàn tay nói:

- Hai trùng công án.

Lão túc nói:

- Lỗi ở tại chỗ nào?

Sư nói:

- Con chồn tinh này !

Nói xong liền lui ra.

Sư hỏi tăng:

- Gần đây rời nơi đâu?

Tăng đáp:

- Giang Tây.

Sư nói:

- Mòn rách hết bao nhiêu giày cỏ?

Tăng không lời đối đáp.

Sư cùng tăng giảng kinh uống trà. Sư nói:

- Ta cứu ông không được đâu.

Tăng nói:

- Mỗ đây không hiểu, xin sư thương tình chỉ thị !

Sư đưa cái bánh dầu lên chỉ thị nói:

- Cái này là cái gì?

Tăng đáp:

- Sắc pháp.

Sư nói:

- Gã bị nấu dầu này !

Có một đại đức cà-sa tím (Đại đức được vua ban tặng) đến tham yết, sư đưa cái mũ đội lên đầu chỉ thị hỏi:

- Cái này gọi là cái gì?

Đại đức nói:

- Là mũ triều thiên.

Sư nói:

- Nếu thế thì ta không cởi ra.

Sư lại hỏi:

- Ông tu tập nghiệp nào?

Tăng đáp:

- Duy thức.

Sư hỏi:

- Nói thế nào?

Tăng nói:

- Ba giới duy tâm, muôn pháp duy thức.

Sư chỉ cánh cửa hỏi:

- Cái này là cái gì?

Tăng đáp:

- Là sắc pháp.

Sư nói:

- Trước rèm được ban tứ cà-sa tím, đổi mặt vua bàn bạc kinh luận, sao lại không giữ năm giới?

Tăng không lời đối đáp.

Tăng nói:

- Mỗ đây mới vào tùng lâm, thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Ông không biết cách hỏi.

Hỏi:

- Còn Hòa thượng thì thế nào?

Sư nói:

- Tha cho ông 30 gậy, tự lãnh lấy mà đi ra !

Hỏi:

- Thỉnh sư nêu đề cương của Giáo ý !

Sư nói:

- Nhưng cứ hỏi đi, sẽ cùng ông nói !

Tăng nói:

- Thỉnh Hòa thượng nói !

Sư đáp:

- Trong điện Phật thắp hương, ngoài công tam quan chấp tay.

Hỏi:

- Thế nào là lời triển khai diễn đạt?

Sư nói:

- Đo lường tài năng mà cử chức vụ.

Tăng nói:

- Làm thế nào không rơi vào triển khai diễn đạt?

Sư nói:

- Kính mong hưởng dụng.

Sư gọi Tiểu Sơn bước tới gần, lại gọi đồng tử đem búa tới. Đồng tử đem búa tới nói:

- Không có dây mực, tạm đẽo thô sơ vậy.

Sư hét đồng tử, rồi lại gọi đồng tử nói:

- Thế nào là đầu búa của chú?

Đồng tử bèn ra dáng chặt. Sư nói:

- Chặt đầu cha chú không được.

Hỏi:

- Thế nào là buông một tuyến đạo?

Sư nói:

- Đo lường tài năng mà cử chức vụ.

Lại hỏi:

- Thế nào là không buông một tuyến đạo?

Sư nói:

- Cúi xin hưởng dụng.

Tăng mới đến tham yết, sư nói:

- Ông phải là người mới đến đó không?

Tăng đáp:

- Thưa phải.

Sư nói:

- Hãy buông bỏ dây leo bùn nhùn (Rườm rà). Lãnh hội không ?

Tăng nói:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Kẻ mang gông trần tình trạng thái, hãy tự lãnh lấy mà đi ra !

Tăng liền đi ra. Sư gọi:

- Lại, lại. Ta hỏi thật ông từ đâu lại?

Đáp:

- Giang Tây.

Sư nói:

- Hòa thượng Lạc Đàm ở sau lưng ông, sợ ông nói loạn xạ, có thấy không?

Tăng không lời đối đáp.

Tăng hỏi:

- Tượng thần Kim Cang trước cổng nâng bày, tức trời đất đại địa. Không nâng bày, tức tơ tóc chẳng gặp thì thế nào?

Sư nói:

- Hồng, hồng. Ta chưa từng thấy kiêu hởi như thế, nhảy tới trước ba ngàn, quay lui lại tám trăm, ông nên làm thế nào?

Tăng nói:

- Vâng.

Sư nói:

- Trước hãy trách phạt một tờ giấy tội trạng mới được.

Sư liền đánh. Ông tăng ấy định đi ra, sư nói:

- Lại đây, ta cùng ông bàn bạc loanh quanh. Nâng lên tức trời đất đại địa (?). Ông hãy nói xem nước hồ Động Đình sâu nhiều ít?

Tăng nói:

- Chưa từng đo đạc.

Sư nói:

- Hồ Động Đình lại là thế nào?

Tăng nói:

- Chỉ vì thời nay.

Sư nói:

- Chỉ mớ dầy leo bùn nhùn mà cũng không lãnh hội.

Liền đánh.

Hỏi:

- Thế nào là câu trước mắt mà không trệ kẹt?

Sư nói:

- Ta không nói như thế.

Hỏi:

- Vậy chứ sư nói sao?

Sư nói:

- Tên đã bay qua trời Tây mười muôn dặm, vậy mà vẫn còn chờ đợi ở nước Đại Đường.

Có tăng gõ cửa, sư hỏi:

- Để làm gì?

Tăng đáp:

- Việc mình chưa rõ, thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Nơi đây chỉ có gậy.

Vừa mới mở cửa, tăng định hỏi, sư liền vả vô miệng. Tăng nói:

- Chữ ‘Dĩ’ không thành, chữ ‘Bát’ không phải là chương cú gì?

Sư búng ngón tay một cái hỏi:

- Lãnh hội không?

Đáp:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Từ xưa đến giờ khen ngợi vô hạn thắng nhân, ễnh ương nhảy trên trời Phạm Thiên, con trùng đi qua biển Đông.

Trưởng lão Tây Phong đến tham yết, sư dọn trà và trái cây bảo ngồi, hỏi rằng:

- Trưởng lão hạ này an cư tại đâu?

Đáp:

- Lan Khê.

Sư hỏi:

- Có đồ chúng nhiều ít?

Đáp:

- Có 70 người đến.

Sư hỏi:

- Trong 12 thời thìn lấy gì chỉ thị chúng?

Trưởng lão nâng trái cam lên trình sư nói:

- Đã xong.

Sư nói:

- Trước tử cấp gì? (?) (Chờ chỉ giáo).

Có tăng mới vừa đến lễ bái, sư liền nạt rằng:

- Xà-lê sao lại trộm trái cây của thường trụ ăn ?

Chú: Thường trụ có rất nhiều nghĩa, trong ngữ cảnh này chỉ vật dụng cúng dường tăng già.

Tăng nói:

- Kẻ học này vừa mới đến, Hòa thượng sao lại nói tới chuyện ăn trộm trái cây?

Sư nói:

- Tang vật rõ ràng đây !

Sư hỏi tăng:

- Gân đây rời nơi đâu?

Đáp:

- Ngưỡng Sơn.

Sư nói:

- Năm giới mà cũng không giữ.

Tăng hỏi:

- Mỗ vọng ngữ chỗ nào đâu?

Sư nói:

- Nơi đây không sấm sa-di.

THIÊN SƯ SỞ NAM

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VẬN

Sư họ Trương, người Mân Trung, từ thuở còn trẻ con đã theo Hòa thượng Đàm Ái chùa Khai Nguyên xuất gia, nhưng đến trưởng thành mới xuống tóc, đến núi Ngũ Đài thọ giới cụ túc. Kế đến Triệu Quận học

tướng luật bộ, tới Thượng Đô nghe giảng kinh Tịnh Danh. Tuy đã tinh nghiên pháp nghĩa, nhưng vẫn chưa liễu ngộ huyền cơ.

Thế là sư đến tham yết Thiền sư Phù Dung. Gặp mặt xong Phù Dung nói:

- Ta không phải thầy của ông, thầy của ông là Thiền sư Hoàng Bá ở Giang Tây.

Sư lễ bái cáo từ, đến tham yết Thiền sư Hoàng Bá. Hoàng Bá hỏi:

- Ông tại lúc hình tượng tam giới còn chưa xuất hiện thì thế nào?

Sư đáp:

- Thế hiện nay có xuất hiện sao?

Hoàng Bá nói:

- Có với không hãy tạm chằng bàn đến, nhưng hiện nay đây thì thế nào?

Sư nói:

- Không có cái gọi là nay với xưa.

Hoàng Bá nói:

- Chánh pháp nhãn của ta đã ở nơi ông rồi.

Từ đó sư trở thành đệ tử ruột của Hoàng Bá, sớm hôm phục vụ lão sư, thỉnh giáo đạo pháp.

Sau gặp lúc Đường Vũ Tông phế Phật giáo, sư bèn trốn sâu trong hang núi. Kịp đến năm đầu niên hiệu Đại Trung, tướng quốc Bùi Hưu ra võ về dân chúng ở Uyển Lăng, thỉnh Hòa thượng Hoàng Bá ra khỏi núi, sư ra theo. Từ đây sư đến chùa Báo Ân ở Cô Tô, tinh tu Thiền định, hơn 20 năm, chân không đạp ngưỡng cửa. Sau đó được quận thú thỉnh trụ viện Bảo Lâm. Không lâu sau đó lại thỉnh trụ núi Chi Hình, sau đó nữa lại trụ viện Từ Vân núi Thiên Khoảnh.

Một hôm, sư thượng đường nói:

- Nay các vị, giả như giảng giải được tam thể Phật giáo như bình xối nước, cùng đăc trăm ngàn Tam-muội, cũng không bằng một niệm tu đạo vô lậu, chẳng bị nhân quả người trời ràng buộc.

Lúc đó, có tăng hỏi:

- Đạo vô lậu tu thể nào?

Sư nói:

- Thể thủ lúc chưa có xà-lê.

Tăng hỏi:

- Lúc không có mõ đây, vậy ai thể thủ?

Sư nói:

- Thể cũng không có.

Hỏi:

- Thể nào là dễ?

Sư đáp:

- Mặc áo ăn cơm. Không phải đọc kinh, xem giáo lý. Không phải hành đạo lễ bái, đốt thân, thiêu trán. Đó há chẳng phải là dễ đó sao?

Hỏi:

- Những cái đó nếu đã là dễ thì cái gì là khó?

Sư nói:

- Có chút niệm sanh, liền đây năm âm ba giới. Luân hồi sanh tử đều từ ông một niệm mà sanh ra. Do đó mà Phật dạy chư Bồ-tát rằng: ‘Phật sở hộ niệm’.

Sư tuy ứng cơ diễn hóa không mệt mỏi, nhưng cũng thường ngồi im nhập định, hoặc cả tháng, hoặc một tuần (mười ngày).

Năm thứ ba niên hiệu Quan Khải, tiền vương thỉnh sư xuống núi cúng dường. Chiêu Tông nghe đạo hóa của sư ban tứ cà-sa tím.

Tháng 5 năm thứ sáu niên hiệu Văn Đức, sư từ già đại chúng im lặng qua đời, thọ 76 tuổi, tuổi lập 56, tháp xây ở góc Tây của viện. Năm thứ hai niên hiệu Đại Thuận, nhằm tháng 2 năm Nhâm Tý, Tôn Nho ở

Tuyên Châu đánh cướp Tiền Đường. Binh sĩ phá tháp thấy toàn thân sư không tan, tóc và móng tay đều dài ra, tạ tội sám hối rút đi.

Sư bình sanh trước tác ‘Bát Nhã kinh phẩm tụng kệ’ 1 quyển, và ‘Phá Tà luận’ 1 quyển truyền trong đời.

THIÊN SƯ LINH QUÁN

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VẬN

Bình thường sư luôn đóng cửa, ít ai gặp được, chỉ riêng một tín sĩ cứ đến giờ cơm mang đến mới mở cửa. Một ngày họ Tuyết Phong rình đến giờ cơm tới gõ cửa. Sư ra mở cửa. Tuyết Phong nhắm ngay ngực chộp lấy hỏi:

- Là phàm hay là Thánh?

Sư nhỏ nước miếng mắng:

- Con chồn tinh này !

Nói đoạn đẩy Tuyết Phong ra, đóng sập cửa lại. Tuyết Phong nói:

- Chỉ muốn hiểu lão huynh thôi !

Sư đang cắt cỏ, hỏi tăng:

- Ông đi về đâu?

Tăng đáp:

- Đi lễ bái Hòa thượng An ở Tây Viện.

Lúc đó trên nhánh trúc có một con rắn lục. Sư chỉ con rắn nói:

- Muốn hiểu con chồn tinh già của Tây Viện, chỉ thứ này mới đúng.

Ngày kia, sư hỏi Hòa thượng An Tây Viện:

- Một miếng đất này có thể làm được vật gì?

An nói:

- Có thể làm tốt một Phật vô tướng.

Sư nói:

- Miếng đất tốt làm sao ấy, mà bị huynh làm cho dơ bẩn.

Ngày kia, sư đang dẫn nước thì có ông tăng đến tham yết. Sư lấy cái máng dẫn nước chỉ tăng, ông tăng ấy đi khỏi. Tới tối sư hỏi chú tiểu:

- Ông tăng mới đến đâu rồi?

Chú tiểu đáp:

- Đã ra đi rồi.

Sư nói:

- Chỉ được có một mảnh gỗ. (Hoặc chỉ được một cây cọc).

Tăng hỏi:

- Thế nào là Phật?

Sư lè lưỡi ra. Tăng ấy bèn lễ bái tạ ơn. Sư nói:

- Hãy khoan ! Hãy khoan ! Ông thấy được gì mà lễ tạ?

Tăng đáp:

- Tạ ơn Hòa thượng lè lưỡi khái thị !

Sư nói:

- Lão tăng mấy ngày nay trên đầu lưỡi mọc một mụn nhọt.

Có ông tăng đến gõ cửa. Hành giả mở cửa rồi đi ra. Tăng vào lễ bái hỏi chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại. Sư nói:

- Người vừa đi ra là ai vậy?

Tăng định bước tới trước, sư liền đuổi ra, đóng cửa lại.

Tào Sơn lúc đi hành cước hỏi:

- Thế nào là chủ pháp thân của Tì Lô?

Sư nói:

- Nếu ta nói cho ông nghe, tức chẳng có gì cả.

Tào Sơn thuật lại cho Động Sơn. Động Sơn nói:

- Đúng là câu nói hay, chỉ thiếu có tấn ngữ. Tại sao không hỏi vì sao mà không nói.

Tào Sơn liền quay lại nêu câu nói trước đó. Sư nói:

- Nếu nói ta không nói là làm châm mồm ta. Còn nếu nói ta nói thì làm đở lưỡi ta.

Tào Sơn quay về thuật lại Động Sơn. Động Sơn rất hứa khả.

THIÊN SƯ TÔNG TRIỆT

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VẬN

Sư họ Ngô, người huyện Ngô Hưng Hồ Châu. Sư xuất gia từ lúc tuổi còn thơ, ngay năm đó thọ giới cụ túc. Sau đó đi chu du khắp nơi tham lễ, cuối cùng đến nương nơi pháp tịch của Hoàng Bá. Hoàng Bá vừa nhìn thấy là rất khí trọng, cho vào hàng đệ tử ruột vào thất lĩnh chi. Sau đó sư tới Hàng Châu. Châu mục là Lưu Ngạn mộ đạo của sư, lập tịnh xá ở mé tây phủ đệ, hiệu là viện La Hán mời sư khai hóa đồ chúng 300 người.

Sư có lúc thượng đường, tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Cốt tủa. (Cái giữa cứng, vì Sư đối cơ hay dùng từ này nên người đời gọi sư là Hòa thượng Cốt Tủa).

Hỏi:

- Thế nào là Nam tông, Bắc tông?

Sư đáp:

- Lấy tâm làm tông.

Tăng hỏi:

- Có đề ý đến Giáo tông không?

Sư đáp:

- Giáo tông là tâm.

Hỏi:

- Tâm tánh u tối làm sao liễu ngộ?

Sư nói:

- Gió cuốn mây đen, bầu trời trống trải trong xanh.

Hỏi:

- Làm sao được sáng?

Sư nói:

- Một vầng trăng tỏ, muôn dặm sáng trung.

Sau sư lâm bệnh qua đời, môn nhân xây tháp ở góc Bắc của viện. Năm thứ năm đời Lương Trinh Minh, Tiền vương mở rộng viện thành chùa An Quốc La Hán, dời tháp đến sơn ở Đại Từ. Nay chùa và tháp đều còn.

THIÊN SƯ ĐẠI GIÁC NGUYỄN PHỦ
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VÂN

Thiền sư Hưng Hóa Tồn Tướng lúc làm viện chủ (cũng gọi là viện tể) ngày nọ bị Sư hỏi:

- Ta thường nghe nói ông nói hướng Nam đi một vòng mà đầu gậy không đụng chạm một người lãnh hội Phật pháp nào. Ông căn cứ vào đạo lý nào mà có lời ấy?

Hưng Hóa bèn hét lên, sư liền đánh. Hưng Hóa lại hét, sư lại đánh. Hôm sau Hưng Hóa từ pháp đường đi qua, sư gọi lại nói:

- Ta nghi chuyện ông hét ngày hôm qua, hãy nói cho ta nghe !

Hung Hóa nói:

- Tôn Tướng sanh bình từ nơi chỗ Tam Thánh học được đều bị Hòa thượng bẻ gãy cả rồi. Nguyên ban cho Tôn Tướng pháp môn an lạc.

Sư nói:

- Con lừa mù này, cỡi cái choàng lưng, đợi thống khoái một thôi!

Hung Hóa nghe qua liền lãnh hội ý chỉ. Tuy hai người đồng là pháp tử của Lâm Tế, nhưng Tôn Tướng luôn xem sư là bạn trợ phát.

Thiền sư Đại Giác lúc lâm chung nói với đại chúng:

- Ta có một mũi tên định giao phó lại các ông.

Lúc ấy có vị tăng bước ra nói:

- Xin đón tên của Hòa thượng.

Sư hỏi:

- Ông lấy cái gì gọi là tên?

Tăng liền hét, sư đánh ông ta mấy gậy, đoạn quay về phương trước, rồi lại gọi ông tăng ấy tới hỏi:

- Vừa rồi ông lãnh hội không?

Tăng đáp:

- Không lãnh hội.

Sư lại đánh ông ta mấy gậy, rồi hạ gậy xuống nói:

- Từ đây về sau gặp người ngộ đạo hãy đem tự sự kể lại cho họ nghe.

Nói xong qua đời.

CƯ SĨ TÊ TƯỚNG BÙI HỮU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ TƯ của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HOÀNG BÁ HY VẬN

A- Tiểu sử tóm lược giản:

Bùi Hữu tự là Công Mỹ, người Văn Hỷ Hà Đông (nay nằm trong tỉnh Sơn Tây). Một thuyết khác nói là Tể Nguyên (nay nằm trong tỉnh Hà Nam). Công là đại thần nhà Đường trong thế kỷ thứ 9 từng giữ chức binh bộ thị lang, và Trung thư môn hạ Bình chương sự (tức Tể tướng), đồng thời cũng là Tiết độ sứ nhiều địa phương. Công tâm thành tín tưởng đạo Phật, đặc pháp với Thiền sư Hoàng Bá và ghi chép nhiều pháp ngữ của thầy tập hợp thành ‘Uyển Lăng tập’ lưu truyền trong đời. Công lại quan hệ mật thiết với Thiền sư Khoa Phong Tông Mật. Các tác phẩm của Tông Mật đều do Công đề tựa. Sau thời kỳ Đường Vũ Tông diệt Phật, với cương vị tể tướng trọng thần, Công đã tận lực ủng hộ, có nhiều công hiến đối với Phật giáo.

B- Trích ngữ lục:

Khi Bùi Hữu giữ chức Tiết độ sứ ở Tân An, nhằm lúc Thiền sư Hoàng Bá Hy Vận rời chúng tăng ở núi Hoàng Bá đến tinh xá Đại An hỗn nhập cùng các tăng nhân tạp dịch, quét tước điện đường. Bùi công vào chùa niệm hương, chủ sự tăng cung kính tiếp đãi. Trong lúc thưởng lãm các bức họa trên tường, công hỏi:

- Đây là những bức họa gì?

Chủ sự đáp:

- Đây là chân dung của các cao tăng.

Công hỏi:

- Chân dung thì có thể thưởng lãm, nhưng cao tăng thì ở đâu?

Chúng tăng đều không thể đối đáp được. Công lại hỏi:

- Trong chùa này có Thiền giả không?

Chúng tăng đáp:

- Gần đây có một tăng nhân đến chùa làm lao dịch, có vẻ là Thiền giả.

Công hỏi:

- Mời đến hỏi han được không?

Thế là chúng tăng tức khắc cho tìm Hoàng Bá đến. Bùi công nhìn Hoàng Bá rất thích ý nói:

- Vừa rồi bản chức có một số vấn đề hỏi han mà tăng chúng tiếc sên lời, mời thượng nhân giải đáp thay cho.

Thiền sư nói:

- Xin mời tướng công cứ hỏi !

Bùi công bèn đem tình hình hỏi han lúc nãy lập lại. Hoàng Bá bỗng gọi:

- Bùi Hưu !

Bùi công ứng đáp. Hoàng Bá hỏi:

- Ở nơi đâu?

Ngay đó Bùi công liền hiểu chỉ ý, như bắt được kết châu trên mào. Chuyển Luân Thánh Vương nói:

- Lão sư của ta đúng là cao tăng, chỉ dạy người thật chính xác sao lại mai một đạu bạc tại nơi này?

Lúc đó chúng tăng đều ngạc nhiên.

Từ đó mời Hoàng Bá vào phủ thự, giữ lại cúng dường, chấp lễ đệ tử. Bá luôn già từ mà không được. Lại kiên nhẫn trụ núi Hoàng Bá cho được để hưng thịnh Tổ giáo. Hễ có chút thì giờ rảnh rỗi Công luôn đích thân vào núi thừa thỉnh. Hoặc bận bịu mà thềm nghe huyền luận quá thì thỉnh mời Thiền sư vào phủ châu.

Công đã thông triệt Tổ tâm lại hiểu rộng Giáo tướng. Chư phương Thiền học đều cho tướng quốc Bùi Hưu không uổng công xuất thân dưới cửa Hoàng Bá.

Cho đến khi thuyền chuyển đến trấn nhậm Tuyên Thành, vẫn nghĩ đến chuyện chiêm lễ, bèn cất già lam nghinh đón Hoàng Bá đến ở.

Tuy Thiền sư Khoa Phong Tông Mật là người giảng Thiền cực giỏi, được Công rất coi trọng, nhưng cũng chưa qui tâm, khuynh kiệt phục ung như đối với Hoàng Bá.

Công lại soạn văn bia Khoa Phong, trong có câu: ‘Hưu và sư là anh em trong pháp, trong nghĩa là bạn kết tâm giao, nơi ơn đức là thiện tri thức, trong Giáo là nội ngoại hộ, điều đó có thể thấy vậy’.

Công trung tập ngữ yếu của Hoàng Bá thành ‘Hoàng Bá Truyền Tâm Pháp Yếu’, đích thân đề tựa dẫn quan ở đầu biên, giữ lại trần sơn môn. Lại đích thân chép Đại Tạng Kinh năm trăm hàm hiệu, đến nay vẫn còn bảo tồn như vật báu. Lại Thiền sư Khoa Phong trước tác ‘Thiền Nguyên Chư Thuyên Nguyên Nhân Luận’ và ‘Viên Giác Kinh Sớ Chú Pháp Giới Quan’ đều được Công đề tựa.

Cha của Công tên Túc, tự Trung Minh, giữ chức Quán Sát sứ ở Việt Châu, đáp ứng lời sấm ký 300 năm trước, cất lại điện Đại Phật chùa Hưng Long, tự soạn bia minh. Nguyên trước kia sa-môn Đàm Ngạn ở Việt Châu, thân cao 5 thước (Tàu), lông mày thòng mấy tấc (Tàu) cùng với đàn việt Hứa Tuân tự Huyền Độ cùng xây cất hai tháp lớn, một bằng gạch, một bằng cây. Tháp chưa xong thì Tuân mất. Ngạn sư trường thọ đến 120 tuổi, vẫn đợi đến lúc hậu thân của Tuân là Nhạc Dương Vương đến trần nhậm Việt Châu. Ấy là nguyện lực vậy. Ngạn sư cáo với môn nhân rằng:

- Hứa Huyền Độ đến rồi !

Đệ tử đều cho sư phụ già cả nói năng không chính xác. Hứa huyền Độ chết đã hơn 30 năm, sao lại nói đến rồi. Lúc đó Nhạc Dương Vương tuân theo lời mật thị của Chí Công, nên vừa đến châu trần nhậm liền vào chùa tìm hỏi. Ngạn sư ra đón tại cổng chùa, từ xa nhìn thấy bèn gọi:

- Hứa huyền Độ sao tới muộn thế? Tháp xưa nay vẫn còn đó.

Nhạc Dương vương nói:

- Đệ tử họ Tiêu, tên Sát, sao sư gọi là Hứa Huyền Độ?

Ngạn nói:

- Chưa đạt túc mệnh, làm sao biết được.

Liên nắm tay bảo đi vào thắt ngòi xuống đất. Ngạn dùng sức Tam-muội gia bị khiến Vương bổng ngộ chuyện tiền thân xây tháp, rõ môn một như hiện tại. Do đó hai tháp càng thêm tráng lệ.

Lúc ấy đại diện chùa Long Hưng sụp đổ, đại chúng thỉnh Ngạn sư trùng tu. Ngạn nói:

- Không phải duyên lực của bản đạo. Đợi 200 năm nữa chủ công đức mặc áo lụa sang trọng tới trùng hưng điện này, làm Phật sự lớn.

Chúng trong chùa khắc lời huyền ký vào đá. Đúng kỳ, thái thú Bùi Túc đến trấn nhậm Việt Châu, hưng long Tam Bảo, dốc hết bổng lộc, trùng tu đại điện, mới biết lời huyền ký của Ngạn sư là không ngoa vậy.

Bùi Công Túc nhân đó dốc chí nội điển, thâm nhập pháp hội, có bài văn ‘Phát Nguyện’ truyền trong đời.

THIÊN SƯ TÂY THÁP QUANG MỤC
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ NGƯỠNG SƠN TUỆ TỊCH

Tăng hỏi:

- Thế nào là chánh văn?

Sư nói:

- Không theo lỗ tai mà vào.

Tăng hỏi:

- Thế là thế nào?

Sư hỏi:

- Nghe rõ chưa?

Hỏi:

- Tổ ý và Giáo ý giống hay là khác nhau?

Sư đáp:

- Giống hay khác hãy gác qua một bên, ông nói thử xem trong vòi của chiếc bình nước, vật gì ra vào?

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Ông không có Phật tánh.

Hỏi:

- Thế nào là đốn?

Sư vẽ vòng tròn khai thị.

Hỏi:

- Thế nào là tiệm?

Sư lấy tay quấu trên không ba cái.

THIÊN SƯ CẢNH THÔNG HOẮC SƠN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NGƯỠNG SƠN TUỆ TỊCH

Ban đầu, Sư tham yết Ngưỡng Sơn. Ngưỡng Sơn nhắm mắt ngồi.
Sư nói:

- Thế đấy ! Thế đấy ! Hai mươi tám Tổ Tây Thiên cũng như thế, sáu Tổ ở Trung Hoa cũng như thế. Hòa thượng cũng như thế, Cảnh Thông cũng như thế.

Nói xong hướng bên phải kiễng một chân mà đứng. Ngưỡng Sơn trở dậy tiến đến đánh bốn gậy bằng dây đăng. Sư nhân đó tự xưng: ‘Tập Vân Phong Hạ Tứ Đẳng Điều Thiên Hạ Đại Thiên Phật’ (Ông Phật Thiên lớn khắp thiên hạ chịu bốn gậy đăng ở dưới ngọn Tập Vân).

Về sau, sư trụ Hoắc Sơn, có hành giả hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư bèn lễ bái hành giả. Hành giả hỏi:

- Hòa thượng sao lại lễ bái tặc tử?

Sư đáp:

- Há ông không nghe nói tôn trọng đệ tử đó sao?

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Tăng đưa tọa cụ lên. Sư nói:

- Đầu rồng, đuôi rắn.

Tăng hỏi:

- Thế nào là Phật?

Sư liền đánh. Tăng cũng đánh lại sư. Sư nói:

- Ông đánh ta có đạo lý, ta đánh ông không đạo lý.

Tăng không lời đối đáp, sư bèn đánh đuổi ra.

Sư hóa duyên sắp xong, chuẩn bị củi nơi đồng dã, già từ khắp đàn-na, tín thí, ăn xong đi đến chỗ giàn củi, nói với chúng đệ tử rằng:

- Mặt trời đúng ngọ đến báo.

Đúng ngọ, sư tự cầm đuốc treo lên giàn củi, quàng nón mê sau cổ làm vòng hào quang, tay cầm gậy làm thế hàng ma, chết đứng trong đám lửa hồng.

THIÊN SƯ VĂN HỸ

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của NGƯỠNG SƠN TUỆ TỊCH

Sư họ Chu, người Hỷ Hòa Ngũ Nhi. Bảy tuổi đã xuất gia, thọ giới cụ túc năm thứ hai đời Đường Khai Thành tại Triệu Quận.

Ban đầu, sư tập Tứ Phần Luật. Gặp thời Hội Xương phế Phật giáo, sư thay đổi y phục, giấu kín tung tích. Buổi đầu đời Đại Trung, ghi tên phục hồi tăng tịch tại chùa Diêm Quan Tề Phong. Sau yết kiến Thiền sư Tính Không tại núi Đại Từ. Tính Không hỏi:

- Ông sao không tham vấn khắp mọi nơi?

Năm thứ ba niên hiệu Hàm Thông, sư đến viện Quán Âm ở Hồng Châu tham kiến Ngưỡng Sơn, ngay lời nói đốn ngộ tâm khế. Ngưỡng Sơn phân công sư coi thường trụ (Phẩm vật cúng dường tăng).

Ngày kia, có ông tăng Tây Vực đến yêu cầu độ trai. Sư giảm bớt phần ăn của mình để hiến vị tăng. Ngưỡng Sơn biết được hỏi rằng:

- Người quả vị mới nãy đến, ông có cúng ứng bữa ăn không?

Sư đáp:

- Mỗ bớt của mình để cúng dường.

Ngưỡng Sơn nói:

- Ông có lợi ích lớn đây !

Bảy năm sau, sư quay về Chiết Tây, dừng chân trên đỉnh Thiên Khoảnh, dựng thất mà ở. Gặp lúc giặc chòm nổi lên, sư ẩn tránh ở Hồ Châu, trụ viện Nhân Vương.

Năm thứ ba niên hiệu Quang Khải, Tiền vương thỉnh sư trụ Giải thụ Long Tuyền.

Tăng hỏi:

- Thế nào là tướng Niết-bàn?

Sư nói:

- Hương khói nghiệm mọi nơi.

Hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư nói:

- Gọi viện chủ tới, ông tăng này bị bệnh điên.

Hỏi:

- Thế nào là tự kỷ?

Sư nín lặng. Tăng không biết phải thi thố thế nào ! Lại hỏi lần nữa, sư nói:

- Trời xanh tối tăm không hướng bên mặt trăng mà bay.

Năm đầu niên hiệu Đại Thuận, Tiền vương dâng biểu tiến cử sư được ban tứ cà-sa tím. Năm thứ tư niên hiệu Càn Ninh lại tâu ban hiệu cho sư là Vô Trước.

Năm Quang Hóa thứ hai bị bệnh. Ngày 27 tháng 10, lúc nửa đêm cáo với đồ chúng:

- Ba giới tâm tận, đó chính là Niết-bàn !

Nói xong ngồi kiết già mà qua đời, thọ 80 tuổi, tuổi lập 60. Lúc sư qua đời, trong phương trượng phát ra luồng ánh sáng trắng, cây cối đồng sắc. Ngày 22 tháng 11, dời tháp về hốc phía Tây núi Linh An.

THIÊN SƯ THUẬN CHI (TRIỆU TIÊN)
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NGUỒNG SƠN TUỆ TỊCH

Sư ở bốn quốc hiệu Liễu Ngộ Đại Sư.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư dựng cây xơ quất lên, tăng hỏi:

- Đại khái chỉ là cái ấy?

Sư hạ cây xơ quất xuống.

Hỏi:

- Chữ ‘Dĩ’ (以) không thành, chữ ‘Bát’ (八) không phải vậy là chữ gì?

Sư vẽ vòng tròn chỉ thị.

Có tăng trước mặt sư vẽ vòng tròn năm cánh hoa. Sư vẽ lần bôi bỏ, vẽ lại một vòng tròn khác.

THIÊN SƯ NAM THÁP QUANG DŨNG
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NGUỒNG SƠN TUỆ TỊCH

Tăng hỏi:

- Văn Thù là thầy của Bảy Phật, vậy Văn Thù còn có thầy chẳng?

Sư đáp:

- Gặp duyên thì có.

Hỏi:

- Thế nào là thầy của Văn Thù?

Sư dựng cây xơ quất lên chỉ thị, tăng nói:

- Phải chẳng là cái đó?

Sư bèn ném cây xơ quất xuống, xoa tay.

Hỏi:

- Thế nào là một câu diệu dụng?

Sư nói:

- Nước chảy đến cái hào quanh thành.

Hỏi:

- Chân Phật trụ ở tại đâu?

Sư nói:

- Ngay lời nói không tương mà cũng không tại nơi khác.

HÒA THƯỢNG ĐÔNG THÁP NGUỒNG SƠN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NGUỒNG SƠN TUỆ TỊCH

Tăng hỏi:

- Thế nào là kiếm của quân vương?

Sư nói:

- Rơi dây neo mà không thu thái được thành công.

Tăng hỏi:

- Dụng thì thế nào?

Sư nói:

- Không rơi vào tay thời nhân.

Hỏi:

- Pháp vương và Quân vương gặp nhau thì thế nào?

Sư đáp:

- Hai bàn tay không riêng tư.

Hỏi:

- Sau khi gặp thì thế nào?

Sư nói:

- Khoảng giữa chẳng hình tượng.

THIÊN SƯ QUÁN KHÊ CHÍ NHÀN

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của THIÊN SƯ LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Sư họ Sử, người Quán Đào Ngụ Phủ. Thuở còn thơ, sư theo Thiên sư Bách Nham xuống tóc, hai mươi tuổi mới thọ giới cụ túc. Sau sư đến tham yết Hòa thượng Lâm Tế. Hòa thượng chụp lấy hời lâu buông ra. Sư nói:

- Lãnh hội rồi vậy.

Về sau, sư nói với đồ chúng:

- Ta gặp Lâm Tế không lời lẽ, cho đến ngày nay no chẳng đói !

Hỏi:

- Thỉnh sư đừng mượn !

Sư nói:

- Ta đây miệng nói không mượn.

Sư lại nói:

- Đầu non Đại Dữu Phật không hội thì trên đường Hoàng Mai chẳng có chúng sanh.

Có một ông tăng trong hội của sư đến tham yết Thạch Sương.
Thạch Sương hỏi:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ Quán Khê lại.

Thạch Sương nói:

- Ta trụ ở Bắc sơn không bằng ông ấy trụ ở Nam sơn.

Tăng không lời đối đáp, sư hỏi:

- Nên liễu ngộ tại Niết-bàn đường chẳng?!

Tăng hỏi:

- Từ lâu nghe tiếng Quán Khê (có nghĩa là khe nước), chùng đến chỉ thấy là ao bản đầy bọt nước.

Sư nói:

- Ông chỉ thấy ao bản đầy bọt nước mà không thấy khe nước (tức Quán Khê).

Tăng hỏi:

- Thế nào là Quán Khê?

Sư đáp:

- Chẻ tên gấp.

Hỏi:

- Thế nào là xương người xưa?

Sư đáp:

- An trí không được.

Hỏi:

- Vì sao mà an trí không được?

Sư đáp:

- Kim ô làm sao bảo hạ trời biếc.

Hỏi:

- Khóa vàng sau khi đứt thì thế nào?

Sư đáp:

- Chính là pháp chỗ ông.

Hỏi:

- Thế nào là tế (nhỏ nhiệm)?

Sư đáp:

- Kéo lại hay không kéo lại.

Hỏi:

- Chuyện mặt hậu thế nào?

Sư đáp:

- Kỵ khẩu đầu một trượng sáu.

Hỏi:

- Thế nào là một sắc?

Sư đáp:

- Không theo.

Hỏi:

- Một sắc sau thì thế nào?

Sư nói:

- Có phần nhìn nhận của xà-lê không vậy ?

Hỏi:

- Một hội hôm nay cự địch ai?

Sư đáp:

- Không vì phàm Thánh.

Hỏi:

- Một câu thời thế nào?

Sư đáp:

- Không rơi vào cơ duyên ngàn Thánh.

Hỏi:

- Thế nào là nước trong động?

Sư đáp:

- Không tắm rửa người.

Năm thứ hai đời Đường Càn Ninh ngày 29 tháng 5, sư hỏi thị giả
rằng:

- Ngồi mà chết là ai?

Đáp:

- Tăng già.

Hỏi:

- Còn đứng chết là ai?

Đáp:

- Tăng Hội.

Sư bèn đi sáu bảy bước thông tay mà qua đời.

HÒA THƯỢNG ĐÀM KHÔNG
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Có ni cô định khai đường thuyết pháp, sư nói:

- Ni là phụ nữ không cần khai đường.

Ni nói:

- Long Nữ tám tuổi thành Phật thì lại là thế nào?

Sư nói:

- Long Nữ có 18 biến, cô thử một biến cho lão tăng xem nào !

Ni nói:

- Biến được chỉ là chồn tinh.
Sư bèn đánh đuổi ra.

Hòa thượng Bảo Thọ hỏi:

- Trừ bỏ hai loại căn cơ thượng và trung thì sư huynh làm thế nào?

Sư nói:

- Điều mà sư đệ vừa nêu lên đã sai rồi.

Thọ nói:

- Phần sư huynh cũng không thể nói là chẳng có lỗi.

Sư nói:

- Đệ hãy làm sư huynh của ta đi !

Thọ đảo ngược bàn tay nói:

- Cái tên giặc già này !

HÒA THƯỢNG BẢO THỌ CHIÊU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TÊ NGHĨA HUYỀN

Tăng hỏi:

- Muôn cảnh đến xâm nhiễm thì thế nào?

Sư nói:

- Đừng thềm đề ý đến chúng.

Tăng lễ bái, sư nói:

- Không cần vọng tưởng, vọng tưởng đánh ông gãy lưng.

Hòa thượng Triệu Châu Tùng Thẩm đến, sư xây mặt vô vách ngồi trên giường Thiền. Thẩm trải tọa cụ ra lễ bái, sư trở dậy vào phương trượng. Thẩm xếp tọa cụ lại đi ra.

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Tăng đáp:

- Từ Tây Sơn lại.

Sư hỏi:

- Có thấy khỉ mi hầu không?

Đáp:

- Có thấy.

Sư hỏi:

- Chúng trở ngón nghề gì?

Đáp:

- Thấy mõ đây, một ngón nghề chúng cũng không trở ra được.

Sư liền đánh.

Hồ Đình Giảo tham yết, sư hỏi:

- Ông há có phải là Hồ Đình Giảo?

Giảo khiêm nhường nói:

- Dạ không dám.

Sư hỏi:

- Có biết đóng được đinh trên hư không chăng?

Giảo nói:

- Thỉnh Hòa thượng nhử ra thì mõ đây sẽ đóng.

Sư dùng gậy đánh, Giảo nói:

- Hòa thượng đừng có đánh làm mõ đây !

Sư nói:

- Sau này sẽ có sư tăng lắm mồm đã phá ông đây.

Hỏi:

- Muôn dặm không một áng mây thì thế nào?

Sư nói:

- Trời xanh cũng phải ăn gậy.

Sư sắp qua đời nói với môn nhân rằng:

- Ông có biết chỗ ta hành động không?

Môn nhân đáp:

- Biết Hòa thượng một đời ngồi lì không nằm.

Sư lại bảo bước tới gần. Môn nhân bước tới gần, sư nói:

- Đi, đi, không phải quyền thuộc của ta.

Nói xong là qua đời.

THIÊN SƯ TUỆ NHIÊN viện TAM THÁNH
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Từ sau khi thọ yếu quyết nơi Lâm Tế, sư đi du lịch khắp từng lâm, đến Ngưỡng Sơn. Ngưỡng Sơn hỏi:

- Ông tên là gì?

Sư nói:

- Tên Tuệ Tịch.

Ngưỡng Sơn nói:

- Tuệ Tịch là tên của ta.

Sư nói:

- Mỗ tên Tuệ Nhiên.

Ngưỡng Sơn cả cười mà thôi.

Sư đến Hương Nghiêm. Nghiêm hỏi:

- Từ đâu tới?

Sư đáp:

- Từ Lâm Tế đến.

Nghiêm hỏi:

- Có đem được kiếm của Lâm Tế đến không?

Sư lấy tọa cụ nhắm ngay miệng Hương Nghiêm mà đánh rồi bỏ đi.

Sư đến Đức Sơn, vừa mới trải tọa cụ ra thì Đức Sơn nói:

- Đừng trải khăn dơ ra ! Nơi đây không có cơm gạo gì đâu.

Sư nói:

- Dầu cho có cũng không có chỗ chấp trước.

Đức Sơn lấy gậy đánh sư, sư chụp gậy đẩy Đức Sơn về phía giường Thiền. Đức Sơn cả cười, sư khóc 'ôi trời ôi' rồi đi ra.

Sư ở tại pháp tịch Tuyết Phong, nghe Tuyết Phong giảng rằng:

- Ai ai cũng có một tấm gương xưa. Con khỉ mi hầu kia cũng có một tấm gương xưa.

Sư liền bước ra hỏi:

- Bao kiếp không tên, Hòa thượng sao lại lập tên là gương xưa?

Phong nói:

- Vết ngọc trầy sanh ra vậy.

Sư nạt rằng:

- Cái lão Hòa thượng này, thoại đầu mà cũng không biết!

Phong nói:

- Tội lỗi, lão tăng trụ trì bận quá nhiều việc.

Sư thấy Hòa thượng Bảo Thọ khai đường bèn đẩy một ông tăng ra trước Hòa thượng Bảo Thọ. Hòa thượng Bảo Thọ liền đánh ông tăng ấy.

Sư nói:

- Trưởng lão nếu dạy dỗ người như thế, thì làm đui mắt hết nhân dân thành Trấn Châu này.

THIÊN SƯ HUNG HÓA TÔN TƯỢNG ở NGỤY PHỦ
(? - 925 - HẬU DUỆ ĐỨC KHÔNG TỬ)
ĐỆ TỬ ĐỒI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu đến?

Tăng đáp:

- Từ chỗ Thôi Thiên đến.

Sư hỏi:

- Có đem được tiếng hét của Thôi Thiên đến không?

Tăng đáp:

- Không đem được.

Sư nói:

- Nếu như thế thì không phải từ chỗ Thôi Thiên đến rồi. Tăng hét lên, sư liền đánh.

Sư nói cùng đại chúng:

- Ta chỉ nghe tại hành lang cũng hét, tại phía sau giá cây cũng hét. Chư vị chớ nên hét xằng, hét bậy. Cho dù có hét Hung Hóa ta văng lên không trung, rồi rơi tòm xuống đất, thì cũng để ta lấy hơi lại rồi nói: ‘Nhu thế là không đúng’. Vì sao vậy? Vì ta chưa từng tại trường tử la cho chư vị ngắt trên châu, vậy thì tại chỗ hư không hét tướng lên làm gì?

Sư nói với duy-na Khắc Bảo:

- Ông chẳng bao lâu nữa sẽ làm thầy dạy đạo.

Khắc Bảo nói:

- Không vào bảo xá đó đâu.

Sư nói:

- Lãnh hội không vào hay không lãnh hội không vào?

Bảo nói:

- Chẳng dính dáng gì.

Sư liền đánh rồi nói với chúng rằng:

- Duy-na Khắc Bảo pháp chiến không thắng trận, phạt năm quan tiền, bày cơm một phòng mà không được ăn cơm.

Rồi đánh đuổi khỏi viện.

Tăng hỏi:

- Quốc sư Tuệ Trung gọi thị giả là ý thế nào?

Sư đáp:

- Một đũa mù dẫn một đám mù.

Sư có lúc gọi tăng, tăng ứng tiếng dạ, sư nói:

- Lên tiếng tức không cần đến.

Lại riêng gọi một tăng khác, tăng cũng ứng tiếng dạ, sư nói:

- Đến tức không cần lên tiếng.

Sư sau trở thành thầy của vua Trang Tông nhà Hậu Đường. Trang Tông bữa nọ, nói với sư:

- Trẫm thu được của nước Đại Lương một viên minh châu vô giá chưa có ai định được giá.

Sư nói:

- Thỉnh bệ hạ cho xem viên minh châu !

Đế lấy tay mở viên dưới cái khăn đội đầu, sư nói:

- Vật báu của quân vương ai dám định giá.

Sau khi sư thị diệt, sắc thụy Quảng Tế Đại Sư, thụy tên Thông Tịch.

PHẦN PHỤ LỤC:

Sau vua Đường Trang Tông ban tặng cho sư một con ngựa để cưỡi. Bỗng một hôm, con ngựa bị kinh sợ, thỉnh linh nhảy lòng lên hất sư té

xuống bị thương ở chân. Hoàng Đế lại ban tặng thuốc men để chữa trị.
Sư dẫn viện chủ:

- Hãy làm cho ta cây nạng chống !

Viện chủ làm xong nạng mang đến, sư nhận nạng đi quanh tự viện
hỏi tăng nhân:

- Các ông có nhận ra lão tăng ta không?

Tăng nhân đáp:

- Làm sao mà không nhận ra Hòa thượng được.

Sư nói:

- Pháp sư khoèo chân, nói được mà đi chẳng được.

Chú: Nguyên văn 'Lệ cước pháp sư, năng thuyết bất năng hành'.

Sư lại lên pháp đường dẫn duy-na động chuông tập hợp đại chúng,
sư hỏi:

- Có nhận ra lão tăng ta chẳng?

Đại chúng không lời đối đáp. Sư để nạng xuống, ngồi nghiêm nghị
mà qua đời.

(Theo Ngũ Đăng Hội Nguyên quyển 11)

THIÊN SƯ THIỆN THÔI ĐỊNH CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Châu Tướng Vương công tại vệ thự dựng tòa thỉnh sư thuyết pháp.
Sư thặng tòa lặng thỉnh hồi lâu rồi nói với chúng rằng:

- Bước ra đánh, không bước ra cũng đánh !

Lúc bấy giờ, Hòa thượng Đàm Không bước ra nói:

- Này Thôi Thiện !

Sư nói:

- Đứng đã lâu, tạm biệt Thái thú !

Nói xong hạ tòa.

HÒA THƯỢNG VẠN TUẾ TRẦN CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Tăng hỏi:

- Đại chúng tụ tập đông đủ rồi, nên bàn nói việc gì?

Sư nói:

- Phàm tựa thứ nhất.

Hỏi:

- Nhà tăng rót lại thế nào?

Sư đáp:

- Bồn lai chỉ là phép thổi tro. Lại hương đầu đàn cúng cõi bỏ y.

Hòa thượng Vạn Tuế bái phỏng Hòa thượng Bảo Thọ, vừa thấy mặt là trái tọa cụ ra. Hòa thượng Bảo Thọ rời Thiên tòa thì Vạn Tuế liền ngồi vào chỗ ấy. Bảo Thọ liền quay về phương trượng ngay. Một lúc sau, tăng tri sự đến nói với Vạn Tuế:

- Hòa thượng đừng đầu (Bảo Thọ) đã đóng cửa rồi, thỉnh Hòa thượng đến phòng kho uống trà !

Sư bèn quay trở về chùa mình. Qua ngày hôm sau Hòa thượng Bảo Thọ đến Vạn Tuế hỏi bái nhằm lúc sư đang ngồi ở Thiên tòa. Ngay khi Bảo Thọ vừa trái tọa cụ thì sư cũng rời khỏi Thiên tòa. Bảo Thọ liền lên ngồi chỗ ấy. Vạn Tuế bèn trở về phương trượng đóng cửa lại. Hòa thượng Bảo Thọ bèn đến phòng thị giả lấy lửa than đến trước phòng phương trượng, rải ra ba đồng rồi quay về.

HÒA THƯỢNG VÂN SƠN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Có tăng từ Tây Kinh đến, sư hỏi:

- Có đem thơ của chủ nhân Tây Kinh đến không?

Tăng nói:

- Không dám vọng thông tin tức.

Sư nói:

- Sư tăng lỗi lạc, Thiền sư Đan Hà Thiên Nhiên còn đây mà !

Tăng nói:

- Cơm dư thiêu thối, ai ăn vậy?

Sư nói:

- Chỉ riêng có xà-lê không chịu ăn thôi.

Ông tăng ấy bèn làm ra dáng ỏi mưa. Sư gọi thị giả nói:

- Diu đỡ ông tăng bệnh này ra ngoài.

Tăng liền đi ra.

CHỦ AM ĐỒNG PHONG
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Hỏi:

- Hòa thượng ở nơi đây lỡ gặp cọp thì thế nào?

Sư làm tiếng cọp rống, tăng làm dáng sợ hãi. Sư cả cười, tăng nói:

- Cái lão giặc già này !

Sư nói:

- Ngặt nổi lão tăng như thế biết sao giờ ?

Có tăng vừa mới đến trước am là ra đi, sư gọi:

- Xà-lê ! Xà-lê !

Tăng quay đầu lại liền hét, sư lặng thinh hồi lâu. Tăng nói:

- Chết queo cái lão già này !

Sư bèn đánh, tăng không lời đối đáp. Sư cười ha hả.

Có tăng vào am nhảy xổ tới chộp sư, sư nói:

- Giết người! Giết người!

Tăng buông sư ra nói:

- Kêu la mà làm gì.

Sư hỏi:

- Ai ?

Tăng liền hét. sư liền đánh. Tăng bước ra quay đầu lại nói:

- Hãy đợi đấy ! Hãy đợi đấy !

Sư cả cười.

CHỦ AM SAM DƯƠNG

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của LÂM TỂ NGHĨA HUYỀN

Có tăng đến tham yết, sư hỏi:

- Ai đây?

Đáp:

- Chủ am Sam Dương.

Sư nói:

- Đó là ta mà?!

Tăng liền hét, sư làm tiếng rên hừ hừ. Tăng nói:

- Đáng ăn gậy đây !

Sư liền đánh, tăng hỏi:

- Chủ am được đạo lý gì mà trụ núi này?

Sư nói:

- Cũng muốn thông báo nguyên do, nhưng lại sợ gặp người kiểm điểm.

Tăng nói:

- Nhưng làm sao mà miễn được?

Sư bèn hét, tăng nói:

- Vừa hay đúng đây.

Sư liền đánh, ông tăng cả cười mà đi ra. Sư nói:

- Hôm nay thua to, thua to !

HÒA THƯỢNG CHỈ Y

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Ban sơ, sư hỏi Lâm Tế:

- Thế nào là đoạt người không đoạt cảnh?

Lâm Tế đáp:

- Hơi ẩm mùa xuân phát sanh, gắm trái đầy mặt đất. Trẻ con rủ tóc trắng như tơ.

Sư hỏi:

- Thế nào là đoạt cảnh không đoạt người?

Lâm Tế nói:

- Lệnh vua đã ban hành khắp thiên hạ, tướng quân ngoài biên ải dứt khói bụi.

Sư hỏi:

- Thế nào là người, cảnh đều không đoạt?

Lâm Tế đáp:

- Vua lên điện báu, bô lão ở thôn dã âu ca.

Sư hỏi:

- Thế nào là người, cảnh đều đoạt?

Lâm Tế đáp:

- Tinh Châu và Phần Châu đều không tin tức, chỉ riêng ở một phương.

Sư ngay lời nói lãnh chỉ, đi sâu vào pháp môn tam huyền, tam cú, sau đó hóa đạo rất tốt.

CHỦ AM HỒ KHÊ

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Tăng đến đưa tọa cụ nhìn thẳng, sư chẳng thêm để ý đến. Tăng nói:

- Đã biết chủ am có cơ phong này.

Sư tróc ngón tay một tiếng, tăng hỏi:

- Đó là Tông chỉ gì?

Sư liền vả một bạt tai, tăng nói:

- Biết hôm nay rơi vào tiện nghi của người.

Sư nói:

- Cần phải ăn gậy đây !

Có tăng vừa mới vào cửa, sư liền hét. Tăng điềm nhiên, sư liền đánh. Tăng bỗng hét, sư nói:

- Đúng là tên giặc cỏ !

Tăng đến không hỏi han gì, sư nói:

- Ai đó?

Tăng liền hét, sư nói:

- Chẳng chủ khách thế nào ấy?

Tăng nói:

- Phải cần tiếng hét thứ hai mà.

Sư bèn hét.

Có tăng hỏi:

- Hòa thượng là người xứ nào vậy?

Sư đáp:

- Người Lũng Tây.

Tăng nói:

- Kính nghe Lũng Tây có chim anh vũ, thật có không?

Sư đáp:

- Đúng vậy.

Tăng nói:

- Hòa thượng há có phải là chim anh vũ chăng?

Sư liền làm tiếng chim anh vũ (con két) kêu, tăng nói:

- Đúng là một con anh vũ !

Sư liền bỏ gậy.

CHỦ AM PHÚC BỒN

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ dưới chân núi Phúc Bồn tới.

Sư hỏi:

- Có thấy chủ am không?

Tăng liền hét, sư liền tát một cái. Tăng hỏi:

- Làm gì thế?
Sư lại hét.

Ngày nọ, có một một ông tăng từ dưới núi khóc đi lên. Sư đóng cửa phòng, tăng ngay dưới cửa vẽ một vòng tròn. Sư từ sau am đi ra, lại từ dưới núi khóc mà đi lên. Tăng hét nói:

- Lại cũng làm cái mừng đó !
Sư bèn dang tay đấm ngực nói:
- Tiếc thay tiên sư đều mai một hết.
Tăng nói:
- Khô, khô !
Sư nói:
- Chủ am bị dôi gạt rồi !

THIÊN SƯ LỊCH THÔN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Trong lúc đang nấu trà, tăng hỏi:
- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?
Sư đưa cái thìa khuấy trà lên, tăng hỏi:
- Đại khái là cái đó, không sai mấy chăng?
Sư liền lấy cái thìa quăng vô lửa.

Hỏi:
- Thế nào là ‘Quán tiếng kêu mà được giải thoát’ Sư lấy đũa gắp lửa khô đầu củi, rồi hỏi:
- Ông có nghe không?
Tăng đáp:

- Nghe.

Sư nói:

- Ai không giải thoát?

THIÊN SƯ MỄ THƯƠNG

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG

PHÁP TỰ của LÂM TẾ NGHĨA HUYỀN

Trưởng quan châu mục mời Hòa thượng Mễ Thương và Hòa thượng Bảo Thọ vào quan thự để cúng dường, cho người chuyên lời thỉnh hai vị trưởng lão đàm luận Phật pháp. Bảo Thọ nói:

- Thỉnh sư huynh trưởng lão đáp thoại !

Mễ Thương bèn hướng về Bảo Thọ hét lớn, Bảo Thọ hỏi:

- Đệ còn chưa hỏi sao huynh lại hét tướng lên?

Mễ Thương nói:

- Còn chưa đủ đấy !

Bảo Thọ bèn hướng về Mễ Thương hét lớn một tiếng.

Phân phụ lục:

Để có cái nhìn khách quan đối với trò gậy bỏ miệng hét dõm sau này, chúng tôi xin trích dẫn ngữ lục của Thiên sư Nguyên Lai đời Minh:

- Đời gần đây, một số lớn người vọng xưng là Thiên sư thi hành phong cách dạy dỗ gậy bỏ, miệng hét, vừa bước vào cửa là hét, vừa bước vào cửa là chửi. Kẻ sơ học tâm pháp mới bước vào Thiên lâm cũng hợm thiết lập kỳ hiệu môn đình, đó chỉ là bọn đạo danh trộm hiệu, cố động tâm hư vọng ở học nhân, hỏi đáp loạn xạ, đưa ngón, giơ quyền, trồng chuối, búng chân, chẳng khác nào người gõ tuồng rối, khiến kẻ bàng quan tập tành theo, riết rồi thành phong khí, nào biết đâu đó là những phương thức đúng đắn ngày xưa, giờ đây đã trở thành lối bịch, sau này đọa vào địa ngục, dầu sôi lửa nóng nung nấu, nhất định là không

vắng mặt các ông. Đó gọi là nhân lành biến thành quả ác, thật đau lòng thay !

(Theo **Nguyễn Lai (1575 - 1630) quảng lục** quyển 21)

THỨ SỬ MỤC CHÂU TRẦN THÁO

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của **NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG**

PHÁP TỰ của **ĐẠO MINH TRẦN TÔN TỨC** ở **MỤC CHÂU**

Đang dùng trai với tăng, Công đưa cái bánh Hồ bính hỏi tăng:

- Ở Hồ Nam Giang Tây có cái này không?

Tăng hỏi lại:

- Mới vừa rồi thượng thư ăn cái gì thế?

Trần công đáp:

- Khổ chuông tạ tiếng.

Lại ngày kia đang trai tăng, Công đích thân đưa bánh. Tăng vừa đưa tay nhận, Công rút tay lại. Tăng không lời đồ đáp, Trần công nói:

- Quả nhiên ! Quả nhiên !

Ngày khác, Công hỏi tăng:

- Có chút việc cùng thương tọa thương lượng được không?

Tăng nói:

- Nên giữ miệng chó.

Công tự vả miệng nói:

- Tội lỗi của Tháo này !

Tăng nói:

- Biết lỗi thì sửa lỗi.

Trần công nói:

- Nếu thế thì xin thượng tọa miệng ăn cơm !

Lại lần khác trai tăng, Công đích thân đưa com nói:

- Thượng tọa thí thực.

Thượng tọa nói:

- Tam đức, lục vị.

Trần công nói:

- Sai rồi.

Tượng tọa không lời đối đáp.

Lại lần khác, cùng liêu thuộc đang lên lầu thì có một số tăng đi tới.
Có một viên quan nói:

- Các người tới đều là tăng hành cước.

Trần công nói:

- Không phải.

Viên quan nói:

- Sao ngài biết là không phải?

Trần công đáp:

- Đợi họ tới gần hỏi thử đi !

Kế đó chư tăng đi ngang qua lầu, Trần công bỗng gọi:

- Thượng tọa !

Các ông tăng đều quay đầu lại, Trần công nói với các quan thuộc liêu:

- Còn chẳng tin lời nói nữa không?

Lại cùng Thiên giả tụng rằng:

Nguyên văn:

禪者有玄幾

玄幾是復非

欲了幾前旨

咸於句下違

Phiên âm:

Thiền giả hữu huyền cơ
Huyền cơ thị phục phi
Dục liễu cơ tiền chỉ
Hàm ư cú hạ vi.

Tạm dịch:

*Thiền giả có huyền cơ
Huyền cơ phải lại trái
Muốn hiểu huyền cơ chỉ
Đều nơi câu khác sai.*

HÒA THƯỢNG CHỈ QUÁN CÁT CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIỀN SƯ HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Hỏi:

- Thế nào là Tì Lô sư?

Sư nhắm ngay ngực động một thoi.

Hỏi:

- Thế nào là đốn?

Sư đáp:

- Không phải nhà Lương, nhà Trần.

THIỀN SƯ THIỆU TÔNG THỌ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Chuyện tốt không ra khỏi cửa, chuyện xấu lan truyền ngàn dặm.

Có vị quan nhơn nói với sư:

- Nghe nói Giang Tây không lập Tông?

Sư nói:

- Ngộ duyên tức lập.

Hỏi:

- Ngộ duyên lập cái gì?

Sư đáp:

- Giang Tây không lập Tông.

THIÊN SƯ DIÊN KHÁNH PHÁP ĐOAN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Sư hiệu Thụy Chân Đại Sư, có vị quan nhơn hỏi:

- Con tròn chặt đứt làm đôi, đầu nào cũng động đậy. Vậy Phật tánh ở tại đầu nào?

Sư dang hai tay ra.

THIÊN SƯ NAM THIÊN VÔ NHIỄM
ĐỆ TỬ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Tăng hỏi:

- Ngữ cú không ngữ cú, lão sư hỏi đáp hay không vậy?

Sư đáp:

- Từ trước giờ chỉ rõ ràng chuyện đó mà thôi.

Tăng hỏi:

- Cứu cánh thế nào?

Sư nói

- Ông hỏi thử xem !

HÒA THƯỢNG núi **TRƯỜNG BÌNH ÍCH CHÂU**
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ NĂM của **NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG**
PHÁP TỰ của **HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN**

Hỏi:

- Nhìn nháy không kịp chỗ thì thế nào?

Sư nói:

- Ta chớp mắt cũng chẳng là công phu gì đâu.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Tây Thiên lại, đất Đường đi.

THIÊN SƯ SÙNG PHƯỚC DIỄN GIÁO
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ NĂM của **NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG**
PHÁP TỰ của **HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN**

Hỏi:

- Thế nào là lời nói rỗng trống?

Sư đáp:

- Không có miệng nói được.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Hôm nay, ngày mai.

THIÊN SƯ THANH CÁN AN CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Hỏi:

- Chư Thánh từ xưa do đâu mà chứng đắc?

Sư lấy bàn tay chặt vô trán.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Xe đầu dê đẩy trăng sáng.

HÒA THƯỢNG chùa PHONG ĐỨC núi CHUNG NAM
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư đáp:

- Đụng chuyện nhìn vách.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện bốn lai?

Sư đáp:

- Rốt lại cũng không hỏi người.

THIÊN SƯ PHẬT NHAM HUY
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Nói:

- Quanh năm bịnh hoạn lại trúng độc, thỉnh sư trị giùm !

Sư nói:

- Sắc hai chén lớn còn một chén nhỏ.

Lại hỏi:

- Thế nào là chuyện Phật hương thượng?

Sư nói:

- Vẩy ốc trên da đầu.

ĐẠO GIẢ SONG KHÊ ĐIỀN
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HƯƠNG NGHIÊM TRÍ NHÀN

Hỏi:

- Thế nào là cơ duyên gà mẹ, gà con mổ vỏ cùng lúc?

Chú: Nguyên văn 'Tối trác đồng thời' nghĩa đen là khi gà sắp nở, gà con trong trứng mổ vỏ, gà mẹ ở ngoài cũng mổ vỏ cùng lúc cho trứng mau vỡ. Là dụng ngữ Thiền chỉ Thiền sư tạo cơ duyên cùng lúc với nỗ lực của môn đồ để giúp mau ngộ.

Sư lấy ngón tay làm ra thế gà đang mổ.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư hỏi lại:

- Từ đâu có được vấn đề đó?

THIÊN SƯ CỔ Ờ SONG PHONG
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HÒA THƯỢNG SONG PHONG

Sư vốn chuyên nghiệp giảng kinh. Nhân lên Song Phong tham yết,
Song Phong hỏi:

- Đại đức trụ ở đâu?

Sư đáp:

- Trụ ở trong thành.

Song Phong hỏi:

- Bình thường có nghĩ đến lão tăng không?

Đáp:

- Thường nghĩ đến Hòa thượng, nhưng không có cơ hội lễ bái hầu cận.

Song Phong nói:

- Chỉ có điều nghĩ tới đó thôi thì đã là đại đức.

Sư từ đó lãnh chỉ, liền quay về bản tự, phá bỏ chỗ cư ngụ, chấm dứt giảng kinh, đi vào núi, chấp lễ phục thị mấy năm, sau đến Thạch Sương, nhưng chỉ sinh hoạt theo chúng mà thôi, rốt lại cũng không tham thỉnh. Chúng đều cho rằng thị giả Cổ từng thọ ấn ký với Song Phong nên thỉnh thoảng trình lại với Thạch Sương, Thạch Sương định cất vấn chỗ ngộ của sư nhưng chưa gặp lúc thuận tiện.

Sư nhân già từ Thạch sương, Thạch Sương cầm cây xơ quất đưa ra tới cổng triệu gọi:

- Thị giả Cổ !

Sư quay đầu lại, Thạch Sương nói:

- Nghĩ định chấp trước là sai, đang chấp trước tức ngăn ngại. Không nghĩ định, không đang cũng không phải lãnh hội. Trừ phi biết rõ, là không thể biết. Đi thôi ! Đi thôi !

Sư ứng tiếng dạ dạ, rồi ra đi xa.

Về sau khi Song Phong qui tịch, Sư nói tiếp trụ trì.

Tăng hỏi:

- Hòa thượng khi trước đề đối Thạch Sương, Thạch Sương nói như thế là ý thế nào?

Sư nói:

- Chỉ dạy ta đừng chấp trước phải trái.

(Huyền Giác nói:

- Hãy nói coi ông ta lãnh hội ý Thạch Sương hay không lãnh hội?)

HÒA THƯỢNG MỄ LĨNH HỒNG CHÂU

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ HỒNG NHÂN ĐỜI THỨ BA KÍNH SƠN

Bình thường sư hay nói:

- Đừng qua khỏi nơi đó !

Tăng hỏi:

- Vì sao không qua khỏi nơi đó?

Sư nói:

- Không ra là đúng.

Ông tăng này sau đó hỏi Trường Khánh:

- Vì sao mà không ra là đúng?

Trường Khánh đáp:

- Ông nghĩ nên gọi thế nào?

THIÊN SƯ ĐẠO HY
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ NĂM của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HÒA THƯỢNG TUỆ GIÁC

Sư họ Lưu, người Lư Châu. Ban sơ, sư tham yết Hòa thượng Thị Giác, liền lãnh ngộ lời nói vi diệu, bèn nơi núi Đại Quang Hồ Nam xuống tóc. Kịp khi hóa duyên long thành, theo lời thỉnh cầu, trụ ở Thiên Uyển Trường Khánh Thăng Châu.

Ngày kia, sư thượng đường nói với chúng rằng:

- Thế Tôn Di Lặc, sáng vừa vào Già Lam là chiều đã thành Chánh giác.

Bèn nói kệ rằng:

Pháp trên dưới ba giới
Ta nói đều là tâm
Rời khỏi các tâm pháp
Rốt cũng không được gì
Xem y nói như thế
Cũng tỏ ngộ quá chùng
So học trò ta
Là gã si độn
Cho nên,
Một niệm thấy đạo
Ba đời tình tận
Như ẩn ẩn bùn
Rốt không sau trước
Này các trò,
Chết sống chuyện lớn gấp
Nên tiến thủ
Đừng để nhàn
Nghịch thức mịt mờ

Ấy do mê mình đuổi vật.

Thế Tôn sắp nhập Niết-bàn, Văn Thù thỉnh Phật tái thuyết pháp. Thế Tôn nạt Văn Thù rằng: ‘Ta 49 năm trụ thế, chưa từng nói một lời cho người. Ông nay thỉnh ta tái thuyết pháp, há cho là ta đã từng có thuyết pháp sao?’. Nhưng người đời nay dựng nên chuyện chủ khách hỏi đáp, nên chuyện bất đắc dĩ, chỉ vì kẻ sơ tâm mà phải nói thôi.

Hỏi:

- Thế nào là cảnh của Trường Khánh?

Sư đáp:

- Giày xà-lê đạp thử xem !

Hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư nói:

- Người xưa há chẳng nói: ‘Hôm nay mồng ba tháng ba’.

Tăng nói:

- Kẻ học này không lãnh hội?

Sư nói:

- Dừng, dừng, không cần nói. Pháp ta vi diệu khó tư lường !

Nói xong hạ tòa.

Năm thứ hai niên hiệu Hàm Bình, sư qui tịch.

THIÊN SƯ THANH HÓA TOÀN PHÓ
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ NAM THÁP QUANG DŨNG

Sư người Côn Sơn Ngô Quận. Cha buôn bán đường xa, sư đi theo đến Dự Châu. Nhân nghe Thiên hội thịnh hành bèn khải cầu xuất gia, sư đến Giang Hạ đầu bôn đại sư Thanh Bình. Thanh Bình hỏi:

- Ông đến cầu chuyện gì?

Sư đáp:

- Cầu pháp.

Thanh Bình kinh ngạc nhưng nhận ngay. Sau đó sư đăng giới độ, phụng sự thầy rất tinh cần.

Ngày nọ, sư tự nói rằng:

- Ta học vô thường sư, há để hờ hững vô dụng nơi đây !

Bèn từ giã Thanh Bình đến Ngưỡng Sơn Nghi Xuân, lễ bái Hòa thượng Nam Tháp Quang Dũng. Dũng hỏi:

- Từ đâu đến?

Sư đáp:

- Từ Ngạc Châu tới.

Dũng hỏi:

- Sứ quân ở Ngạc Châu tên là gì?

Sư đáp:

- Dưới chỗ giáo hóa của quan không dám xúc chạm.

Dũng nói:

- Nơi đây thông thoáng không phải sợ chi.

Sư nói:

- Kẻ đại trượng phu hà tất phải thử.

Dũng nhớn miệng cười, sư bèn mong ơn được ấn khả. Sau đó, sư du hành An Phước Lư Lăng. Quan huyện xây Thiền viện Ứng Quốc thỉnh sư trụ trì tỵ đồ, bôn đạo tấu văn lên vua, ban hiệu Thanh Hóa.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỗ cấp thiết dạy người của Hòa thượng?

Sư đáp:

- Sáng nhìn Đông Nam, chiều nhìn Tây Bắc.

Tăng nói:

- Chẳng lãnh hội.

Sư nói:

- Những khoe là khách Đông dương, không hiểu trên bấu Tây dương.

Hỏi:

- Thế nào Chánh pháp nhãn?

Sư nói:

- Không thể ban ngày, ban mặt mà lại đái dầm.

Về sau nhân ông tăng cùng làng khuyên mời, sư quay về cố hương. Văn Mục Vương càng thêm kính trọng. Năm thứ hai niên hiệu Tấn Đại Phước, nhằm năm Đinh Dậu, đại tướng của Tiền Vương mở mang núi Vân Phong để cất viện, nhưng cũng gọi tên là Thanh Hóa. Pháp lữ kéo đến đông đầy.

Tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư đáp:

- Trên đầu trụ hoa biểu chim hạc gõ bay.

Có người hỏi:

- Trên đường đi gặp người đắc đạo, không dùng lời lẽ mà cũng không im lặng ứng đối, thì dùng cái gì để ứng đối?

Sư đáp:

- Con người trong mắt đang thổi còi.

Tăng hỏi:

- Hòa thượng bao nhiêu tuổi?

Sư đáp:

- Vừa thấy mừng 9 tháng 9 năm ngoái, giờ đây lại thấy lá thu vàng.

Chú: Là ngày lễ Trùng Cửu Đãng Cao cuối thu.

Tăng nói:

- Nếu thế thì vô số tuổi?

Sư nói:

- Hãy đi hỏi lá vàng đi !

Tăng hỏi:

- Thế rốt lại là thế nào?

Sư đáp:

- Đồ hột xí ngẫu, sáu con đều toàn được mặt màu hồng.

Chú: Đồ xí ngẫu ba (nguyên văn nói sáu) mặt đều nút một hoặc nút bốn màu hồng là ăn điểm lớn.

Hỏi:

- Tăng qua đời đi về đâu?

Sư đáp:

- Sông dài nước chảy không dứt, bọt bèo tụ tập theo gió mà phiêu động.

Tăng hỏi:

- Có nhận đồ cúng không?

Sư nói:

- Cúng té thì chẳng không.

Tăng hỏi:

- Cúng té thế nào?

Sư đáp:

- Hát khúc ca người thuyền chài gõ mái chèo, cả sơn cốc đều nghe tiếng.

Đến Trung Hiến vương ban tứ áo tử phương, nhưng sư không nhận. Vương sửa lại thành áo nạp, nhưng hiệu thì vẫn là Thuần Nhất Thiên Sư.

Sư nói:

- Ta không phải làm dáng nhún nhường, chỉ sợ người đời sau bắt chước ta mà sinh đòi hỏi.

Năm thứ tư Hán Khai Vân nhằm tháng 7 đầu thu năm Đinh Mùi, sư bị bệnh, ngồi an nhiên mà qua đời. Lúc đó, bỗng có cơn gió lớn thổi gãy cây cối trong rừng. Sư thọ 66 tuổi, tuổi lập 45.

SƯ TUỆ THANH núi BA TIÊU DỈNH CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NAM THÁP QUANG DŨNG

Sư người Tân La (Triều Tiên). Hỏi:

- Thế nào là nước của Ba Tiêu?

Sư nói:

- Mùa đông ấm, mùa hè mát.

Tặng hỏi:

- Thế nào là kiếm bén thổi đứt lông?

Chú: Kiếm báu vô cùng sắc bén, thổi sợi lông ngang lưỡi là đứt.

Sư nói:

- Hãy bước tới ba bước !

Lại hỏi:

- Người sử dụng thế nào?

Sư đáp:

- Hãy bước lui ba bước !

Tặng hỏi:

- Thế nào là một câu nói Hòa thượng tiếp dẫn học nhân?

Sư nói:

- Chi e xà-lê không hỏi.

Sư thượng đường nói với đại chúng rằng:

- Lãnh hội không? Tương tất ít lắm, tạm biệt!

Hỏi:

- Không dùng lời nói mà có hỏi thì thế nào ?

Sư nói:

- Chưa ra khỏi cổng mà đã đi ngàn dặm đường.

Tăng hỏi:

- Thế nào là tự kỷ ?

Sư đáp:

- Quay về Nam mà nhìn sao Bắc Đẩu.

Hỏi:

- Quang cảnh đều quên, đó lại là vật gì?

Sư nói:

- Biết.

Hỏi:

- Biết cái gì ?

Sư nói:

- Cậu Chín ở Kiến Châu.

Hỏi:

- Thế nào là tông Đền Bà?

Sư đáp:

- Phướn đỏ ở bên trái.

Sư hỏi tăng:

- Gần đây rời chỗ nào?

Tăng nói:

- Thỉnh lão sư nói thử xem !

Sư nói:

- Những tướng là đại thương nhân trên tàu biển, ai dè chỉ là gã buôn bán lẻ tại địa phương !

Hỏi:

- Chẳng hỏi hai đầu ba thủ, xin sư chỉ thẳng bôn lai diện mục !

Sư lặng thinh ngồi nghiêm.

Tăng hỏi:

- Giặc đến thì đánh đuổi đi, khách đến thì đón tiếp. Còn nếu như giặc và khách đến cùng lúc thì tính thế nào?

Sư nói:

- Trong nhà có một đôi giày cỏ rách.

Tăng lại hỏi:

- Đôi giày cỏ rách đó có sử dụng hay không?

Sư đáp:

- Nếu ông cam đi thì ban đầu gặp chuyện hung hiểm về sau cũng chẳng tốt lành.

Tăng hỏi:

- Giấu thân trong sao Bắc Đẩu, ý chỉ thế nào?

Sư đáp:

- Chín lần chín tám mươi một.

Sư lại hỏi:

- Lãnh hội không?

Tăng nói:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Một, hai, ba, bốn, năm.

Hỏi:

- Phật xưa chưa xuất hiện thì thế nào ?

Sư đáp:

- Ngàn năm rể cây cà.

Hỏi:

- Sau khi xuất hiện thì thế nào?

Sư nói:

- Thần Kim Cang trợn lòi con mắt.

Sư thượng đường lặng thinh hồi lâu nói:

- Cũng nhục nhau quá ! Tạm biệt !

Phần phụ lục:

Sư thượng đường đưa gậy lên nói với đại chúng:

- Như các vị có gậy, ta cho các vị gậy. Như các vị không có gậy, ta đoạt mất gậy của các vị.

Nói xong chống gậy hạ tòa.

(Theo Ngũ Đăng Hội Nguyên quyển 9)

Sư thượng đường nói:

- Giả tử như có người đi trên đường, bỗng nhiên gặp tình huống này: ‘Phía trước là hố sâu muôn trượng, phía sau là lửa ma trời xấp tới gần, hai bên lại là gai chông lùm bụi. Như chạy về phía trước thì rơi xuống hố sâu, còn nếu lui về phía sau thì bị lửa ma trời đốt mình, còn nếu chạy sang hai bên thì bị gai chông lùm bụi cản trở. Chính ngay lúc ấy thì làm thế nào để thoát được tai họa? Nếu muốn tránh được thì phải có con đường tháo thân, nếu như tránh không được thì phải đọa thân, táng mạng’.

(Theo Ngũ Đăng Hội Nguyên quyển 9)

THIỀN SƯ NGHĨA SƠ núi HOÀNG LIÊN
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NAM THÁP QUANG DŨNG

Sư hiệu Minh Triệt Đại Sư. Tăng hỏi:

- Ba thừa, mười hai phần giáo không hỏi đến, thỉnh sư mở miệng mà không đáp lời.

Sư nói:

- Trên đài Bảo Hoa định xưa nay.

Hỏi:

- Thế nào là trên đài Bảo Hoa định xưa nay?

Sư đáp:

- Một điểm mực đen luân lưu không đời.

Tăng nói:

- Kẻ học này toàn thể đều không lãnh hội, thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Linh giác tuy chuyên, nhưng hoa trời trên không chẳng rơi xuống.

Hỏi:

- Đường xưa không dấu tích, làm sao tiến bước?

Sư nói:

- Mặt trời xoay quanh núi Tu-di cùng thời với kiếp số.

Hỏi:

- Làm thế nào đạt được tới bờ bên kia?

Sư nói:

- Sông Hoàng Hà ba ngàn năm trong một lần.

Họ Lưu ở Quảng Nam ngưỡng mộ đạo hóa của sư, thỉnh vào trong phủ thuyết pháp. Tăng hỏi:

- Vua côi người và Pháp vương (tức Phật) gặp nhau thì thế nào?

Sư nói:

- Hai gương soi nhau, vạn tượng hiện ra.

Hỏi:

- Tâm yếu của Pháp vương, Đạt Ma đem từ Tây qua, Ngũ Tổ trao cho Lục Tổ Tào Khê, từ đó tới nay không truyền y bát nữa, xin hỏi trước thềm ngọc bích lấy gì phó chúc?

Sư đáp:

- Dê đá đi trên nước, ngựa gỗ ban đêm biến thành ngựa tơ.

Tăng nói:

- Nếu như thế thì vua ta có cảm tình, muôn nước qui phục triều kiến?!

Sư nói:

- Người đương thời đều hát khúc Thái Bình.

Hỏi:

- Thế nào là Phật?

Sư đáp:

- Ngay ngực đề chữ Vạn, phía sau lưng mang vòng tròn sáng.

Hỏi:

- Thế nào là đạo?

Sư dang hai tay chỉ thị.

Hỏi:

- Phật cùng với đạo, cách nhau bao xa?

Sư nói:

- Như nước với sóng.

THIÊN SƯ TUỆ LÂM HỒNG CỨU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NAM THÁP QUANG DŨNG

Sư hiệu Diệu Tế Đại Sư. Có tăng hỏi:

- Ngàn Thánh thường đi con đường này, thế nào là con đường này?

Sư nói:

- Quả nhiên là không thấy.

Tăng hỏi:

- Lỗ Tổ nhìn vách, ý ấy thế nào?

Sư nói:

- Có chỗ tuyết nào đâu?

Hỏi:

- Thế nào là chuyện cấp thiết?

Sư đáp:

- Gã si độn này !

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư nói:

- Lệ các nơi lớn.

Hỏi:

- Các môn học giới, định, tuệ, lý tánh minh kiến như thế nào ?

Sư đáp:

- Mới sửa chùa Phật.

THIÊN SƯ TƯ PHƯỚC NHƯ BẢO
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của NAM THÁP QUANG DŨNG

Tăng hỏi:

- Thế nào là câu ứng cơ?

Sư lặng thinh. Hỏi:

- Thế nào là huyền chỉ?

Sư nói:

- Ông đóng cửa giùm ta !

Hỏi:

- Lỗ Tổ nhìn vách, ý làm cái gì?

Sư nói:

- Không dính dáng gì hết.

Hỏi:

- Thế nào là con mắt chân chính từ xưa?

Sư đấm ngực nói:

- Ôi trời ôi ! Ôi trời ôi !

Tăng hỏi:

- Xin hỏi đâu có hại gì?

Sư nói:

- Nhàn.

Hỏi:

- Cái đó có còn thọ học hay không?

Sư nói:

- Chưa từng bừa đất trồng không.

Hỏi:

- Thế nào là chỗ cấp thiết của nạp tăng?

Sư đáp:

- Không qua khỏi câu hỏi ấy.

Tăng nói:

- Kẻ học này không hỏi chuyện về trước, thỉnh sư nói !

Sư nói:

- Ôi!

Hỏi:

- Các nơi đều diêu dụng. Xin hỏi Hòa thượng nơi đây thế nào?

Sư nói:

- Ôi!

Hỏi:

- Người xưa đưa chùy, dựng cây xơ quất, lý ấy thế nào?

Sư nói:

- Câm.

Hỏi:

- Thế nào là một con đường cửa Niết-bàn?

Sư búng ngón tay một tiếng, rồi lại dang hai tay ra. Tăng nói:

- Làm sao lãnh hội?

Sư nói:

- Không phải trăng thu sáng, ông tự hoành hành tám chín.

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư đáp:

- Cơm xong, ba chén trà.

Sư ngày nọ đưa tám bồ đoàn lên thị chúng rằng:

- Chư Phật, Bồ-tát cùng các bậc Thánh nhân nhập lý đều từ nơi này
mà ra.

Nói đoạn ném tám bồ đoàn xuống, vạch ngực ra nói:

- Là thế nào?

Đại chúng không lời đối đáp.

Tăng nói:

- Kẻ học này mới vào tùng lâm thì mùa hạ an cư sắp kết thúc nên chưa được Hòa thượng chỉ giáo, mong Hòa thượng thương tình cứu giúp !

Sư nhắc hồng ông tăng ấy lên nói:

- Ta từ trụ trì tự viện đến nay, chưa làm mù mắt một tăng nhân nào cả.

Sư có lúc ngồi lặng thinh hồi lâu, đoạn ngó hai bên mình hỏi:

- Lãnh hội không?

Chúng đáp:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Không lãnh hội tức là đã dối gạt các ông rồi.

Sư có một hôm đội tám bò đoàn lên đầu rồi nói:

- Ngay lúc này đây, các vị không thể thương thảo vấn đề đây.

Chúng tăng không lời đối đáp, sư đặt tám bò đoàn xuống chỗ ngồi rồi nói:

- Như vậy thì cũng tạm tạm.

HÒA THƯỢNG GIÁO núi LỖ TỔ TRÌ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIỀN SƯ CHÍ NHÀN QUÁN KHÊ

Tăng hỏi:

- Thế nào là chuyện trước mắt?

Sư đáp:

- Tơ trúc chưa đem làm nhạc khí, hồ lô trên giá chưa thâu.

Hỏi:

- Thế nào là cây Song Lâm?

Sư đáp:

- Trong thân hữu tướng không tướng thân.

Hỏi:

- Thế nào là trong thân hữu tướng không tướng thân?

Sư đáp:

- Dưới lò hương vàng bọt mọi đen.

Chú: Nguyên văn 'Thiệt Côn Lôn' là người dân quần đảo Nam Dương. Trong con mắt người Hoa thời xưa thì đó là bọt mọi đen đũa xấu xí.

Hỏi:

- Thế nào là người ở một mình trên ngọn núi cao?

Sư nói:

- Nửa đêm mặt trời sáng. Đứng ngộ mà đánh keng canh ba.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện cách ngoại?

Sư nói:

- Sau khi duyên hóa đạo đã dứt, hư không rớt lại ở bên kia.

Hỏi:

- Tiến về phía không cửa thì thế nào?

Sư nói:

- Trì độn quá !

Tăng hỏi:

- Không phải căn ngu độn mà tiến ngay về phía không cửa thì thế nào?

Sư nói:

- Linh cơ chưa từng luận ngăn mé, chấp pháp vô biên tại chỗ tối.

Hỏi:

- Thế nào là chỗ kẻ này cố gắng?

Sư nói:

- Xuân đến cỏ tự xanh, trên chỗ mặt trăng thì trời sáng.

Hỏi:

- Thế nào là chỗ chẳng cố gắng?

Sư nói:

- Núi băng đá rơi, bình xuyên đốt lửa mà đi.

HÒA THƯỢNG BẢO ỨNG NHỮ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ HUNG HÓA TÔN TƯỢNG

Sư thượng đường thị chúng rằng:

- Trên khối thịt đỏ lôm, vách núi đứng thẳng ngàn nhận (1).

Lúc đó, có ông tăng hỏi:

- ‘Trên khối thịt đỏ lôm, vách núi thẳng đứng ngàn nhận’ phải chăng là do Hòa thượng nói?

Sư nói:

- Phải.

Ông tăng ấy liền lắc giường Thiên, sư nói:

- Con lừa đui mù này !

Nói đoạn liền đánh.

Chú (1): 1 nhận = 6,48m.

Sư hỏi tăng:

- Gần đây nhất rời đâu?

Tăng đáp:

- Trường Thủy.

Sư hỏi:

- Chảy về hướng Đông, hay chảy về hướng Tây?

Tăng đáp:

- Đều không phải.

Sư hỏi:

- Thế thì là thế nào?

Tăng cáo từ, sư đánh đuôi khỏi pháp đường.

Tăng đến tham kiến, sư dựng cây xơ quất lên. Tăng nói:

- Hôm nay thất lợi rồi !

Sư hạ cây xơ quất xuống, tăng nói:

- Nguyên lai còn có cái mừng đó ru?

Sư liền dùng gậy đánh ông ta.

Sư hỏi tăng:

- Gần đây rời nơi đâu?

Đáp:

- Gần đây rời Tương Châu.

Sư hỏi:

- Tới đây để làm gì?

Đáp:

- Chỉ đến để lễ bái Hòa thượng.

Sư nói:

- Vừa hay lại gặp lúc lão nhân Bảo Ứng không có đây.

Tăng liền hét tướng lên, sư nói:

- Nói với ông không có đây, ông hét lên để làm gì?

Tăng lại hét, sư liền lấy gậy đánh tăng. Tăng ấy hướng Thiền sư kính lễ, sư nói:

- Gậy này đáng lý ra để ông đánh ta. Ta đánh ông năm ba gậy, mục đích để đoạn công án này lưu truyền rộng rãi.

Khi Hòa thượng Tư Minh còn chưa trụ trì Tây Viện, tới tham yết sư. Sau khi lễ bái, Tư Minh nói:

- Không có quà cáp (1) gì kính dâng lên Hòa thượng, con từ Hứa Châu (nay là dãy Hứa Xương Hà Nam) đến, có mua được một cây dao cạo của Giang Tây, xin hiến tặng Hòa thượng !

Chú (1): Nguyên văn 'Nhân sự' là quà cáp ra mắt.

Sư hỏi:

- Ông từ Hứa Xương đến, làm sao có con dao cạo Giang Tây?

Tư Minh chụp tay sư bắm một cái, sư gọi:

- Thị giả, hãy nhận lấy dao !

Tư Minh phát tay áo ra đi, sư kêu lên:

- A nha nha ! A nha nha !

Sư thượng đường nói:

- Thiên sư các nơi chỉ có cái nhìn cơ duyên đầu hiệp (Tối trác đồng thời) nhưng không có hành động cơ duyên đầu hiệp.

Lúc ấy, có ông tăng hỏi:

- Thế nào là hành động cơ duyên đầu hiệp?

Sư đáp:

- Bậc Thiên sư lỗi lạc gặp nhau còn không khế hiệp, khế hiệp thiên cơ sẽ mất hiệu dụng.

Tăng nói:

- Đó không phải là điều con muốn hỏi.

Sư hỏi:

- Điều ông muốn hỏi là thế nào?

Tăng đáp:

- Mất đi hiệu dụng.

Sư liền đánh, ông tăng tỏ vẻ không đồng ý. Tăng này về sau đến pháp hội của Thiên sư Vân Môn Văn Yên, nghe hai ông tăng đàm luận về công án kể trên, trong đó một ông tăng nói:

- Lúc đó gậy của Nam Viện gãy rồi chưa vậy?

Tăng nghe nói thế bỗng nhiên tỉnh ngộ, chừng đó mới lãnh hội đáp ngữ của Nam Viện. Tăng ấy bèn trở về Nhữ Châu bái yết lão sư, nhưng ngài đã qua đời rồi, nên đến tham kiến Phong Huyệ. Phong Huyệ nhận ra ông ta hỏi:

- Thượng tọa có phải lúc trước hỏi Nam Viện về cơ duyên khế hiệp đó phải chăng?

Tăng đáp:

- Đúng vậy.

Phong Huyệ hỏi:

- Đã lãnh hội chưa?

Đáp:

- Lãnh hội rồi.

Phong Huyệ lại hỏi:

- Ông lãnh hội thế nào?

Tăng đáp:

- Lúc trước đó mỗ như đi đứng trong ánh đèn chiếu cố bất trước.

Phong Huyệ nói:

- Đúng là đã lãnh hội.

Phần phụ lục:

Hỏi:

- Thế nào là chiếc áo không lẫn may?

Chú: Nguyên văn 'Vô Phùng đáp', là chiếc áo do cháu vua trời dệt không có lẫn may.

Sư đáp:

- Đây lẫn may, đường tét rách.

Lại hỏi:

- Người trong áo thế nào?

Sư đáp:

- Đầu không chải gỡ, mặt không rửa ráy.

Chú: Ở ngữ cảnh khác đọc 'Vô phùng tháp', có nghĩa là cái tháp không lẫn hồ.

(Theo Ngũ Đẳng Hội Nguyên quyển 11)

Sư hỏi tăng:

- Tên gì?

Đáp:

- Phổ Tham. (Có nghĩa chào hết mọi người)

Sư hỏi:

- Nếu gặp cây quệt cứt thì sao?

Tăng liền tham lễ (Phổ tham) sư (tức ám chỉ sư là cây quệt cứt). Sư liền đánh.

(Theo Ngũ Đẳng Hội Nguyên quyển 11)

Hỏi:

- Chỉ ý của Thiền tông và giáo nghĩa của Giáo tông giống hay khác nhau?

Sư đáp:

- Vương thượng thư, Lý bộc xạ.

Lại hỏi:

- Đó là ý tứ gì?

Sư đáp:

- Đầu bò hướng Nam, đầu ngựa hướng Bắc.

(Theo Ngũ Đẳng Hội Nguyên quyển 11)

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Năm trai, hai gái.

Hỏi:

- Chủ nhân của Bảo Ứng thì thế nào?

Sư đáp:

- Cái môi mức canh to, cái chén nhỏ.

Hỏi:

- Phàm Thánh cùng ở chung thì thế nào?

Sư đáp:

- Hai con mèo (mọi con mèo) đều có tánh hung dữ giống nhau.

(Theo Ngũ Đẳng Hội Nguyên quyển 11)

THIÊN SƯ TƯ MINH NHỮ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HÒA THƯỢNG BẢO THỌ CHIÊU

Có người hỏi:

- Thế nào là Già Lam?

Sư đáp:

- Gai góc lùm bụi.

Hỏi:

- Thế nào là người trong Già Lam?

Sư nói:

- Con chó hoang, con chồn hạc.

Hỏi:

- Thế nào là một tiếng hét của Lâm Tế?

Sư nói:

- Cây cung nặng ngàn cân không vì con chuột nhắt mà buông tên.

Hỏi:

- Lòng từ bi của Hòa thượng ở đâu?

Sư liền đánh.

Có ông tăng Tùng Y đến pháp tịch hơn 10 ngày mới nói:

- Đừng có nói đến người lãnh hội Phật pháp mà chi, chỉ kiếm một người nêu thoại đầu cũng không có.

Sư nghe nhưng lặng thinh. Ngày kia, Y vừa lên pháp đường.

Sư gọi:

- Tùng Y!

Y ngừng đầu, sư nói:

- Nhầm rồi.

Y tiến tới đôi ba bước, sư lại nói:

- Nhầm.

Y lại bước đến gần, sư hỏi:

- Mới vừa rồi hai cái nhầm là thượng tọa nhầm hay Tây Viện nhầm?

Y đáp:

- Là Tùng Y nhầm.

Sư nói:

- Nhầm.

Sư lại nói:

- Thượng tọa nên qua hạ an cư ở đây để cùng ông thương lượng hai chỗ nhầm đó.

Tùng Y không chịu, liền ra đi.

Sau Tùng Y trụ trì núi Thiên Bình Tương Châu thường thuật lại chuyện hồi trước rằng:

- Ta hồi hành cước bị gió độc thổi đến Nhữ Châu. Có trưởng lão Tây viện khám bệnh ta, nói liên tục ba cái nhầm, đợi giữ ta qua hạ an cư mới thương lượng. Ta chẳng nói lúc đó nhầm. Ta lúc đó cất bước định đi về phương Nam, liền biết là nhầm rồi.

HÒA THUỢNG BẢO THỢ
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HÒA THUỢNG BẢO THỢ CHIỂU

Có tǎng hỏi:

- Thế nào là Tổ Đạt Ma?

Sư đǎp:

- Mặt đen, tròng mắt trắng dǎ.

Hỏi:

- Đạt đồ Hóa thành thì thế nào?

Sư nói:

- Gǎ chết queo không chém.

Tǎng nói:

- Chém.

Sư liền đǎnh.

HÒA THUỢNG ĐẠI BI
ĐỆ TỬ ĐỒI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIỀN SƯ TAM THÁNH TUỆ NHIÊN

Có tǎng hỏi:

- Trừ trên bỏ dưới, thỉnh sư nói liền !

Sư nói:

- Ta mở miệng tức nhằm lẩn.

Tǎng nói:

- Đúng là thầy của kẻ học này.

Sư nói:

- Ta hôm nay chết trong tay của đệ tử.

HÒA THƯỢNG THỦY LỤC
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của THIÊN SƯ TAM THÁNH TUỆ NHIÊN

Có tăng hỏi:

- Thế nào là chỗ dụng tâm của kẻ học này?

Sư nói:

- Dụng tâm tức sai lầm đây.

Tăng hỏi:

- Không khởi một niệm thì thế nào?

Sư nói:

- Gã chẳng có chỗ dụng.

Hỏi:

- Chuyện đó bảo nhiệm như thế nào?

Sư nói:

- Kỳ lắm đây !

Hỏi:

- Thế nào là một câu tối sơ?

Sư liền hét.

Hỏi:

- Đường hẹp gặp nhau thì thế nào?

Sư bèn nhắm ngay ngực tăng động một thoi.

HÒA THƯỢNG ĐẠI GIÁC
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG
PHÁP TỰ của HÒA THƯỢNG ĐẠI GIÁC

Hỏi:

- Thiền sư Ngưu Đầu Pháp Dung khi chưa gặp Tứ Tổ Đạo Tín thì tại sao chim muông lại ngậm hoa dâng hiến?

Sư nói:

- Có loài súc sanh như thế.

Hỏi:

- Sau khi gặp Tứ Tổ rồi thì tại sao không ngậm hoa dâng hiến nữa?

Sư nói:

- Không có loài súc sanh như thế.

HÒA THƯỢNG MÂN ĐỨC viện **TRƯỜNG TÂM LƯ CHÂU**
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của **HOÀI NHƯỢNG**
PHÁP TỰ của **ĐẠI GIÁC NGỤY PHỦ**

Lúc sư ở pháp tịch Hưng Hóa gặp khi Hòa thượng Hưng Hóa thì chúng rằng:

- Nếu là bậc tác gia chiến tướng (bậc Thiền sư trác việt) thì xin mời một đao vào thẳng.

Chú: Nguyên văn 'Đơn đao trực nhập', là dụng ngữ Thiền tông.

Sư bước ra lễ bái xong, đứng dậy hét. Hưng Hóa cũng hét, sư lại hét. Hóa lại cũng hét, sư bèn làm lễ lui vào trong chúng. Hưng Hóa nói:

- Mân Đức đêm nay lẽ ra nhận của Hưng Hóa 20 gậy. Tuy nhiên dù là như vậy, nhưng nhờ trưởng lão Mân Đức một tiếng hét không làm dụng của tiếng hét.

HÒA THƯỢNG NAM VIỆN NHỮ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của **NAM NHẠC HOÀI NHƯỢNG**
PHÁP TỰ của **ĐẠI GIÁC NGỤY PHỦ**

Hỏi:

- Một ngựa, một thương xông lại thì thế nào?

Sư nói:

- Hãy chờ ta chặt gậy cái đã !

Hỏi:

- Người căn khí thượng thượng tới sư có tiếp không?

Sư đáp:

- Tiếp.

Tăng nói:

- Xin thỉnh sư tiếp !

Sư nói:

- Nhưng mà phải giao tiếp bình đẳng.

Sư hỏi tăng mới đến:

- Gần đây rời nơi nào?

Đáp:

- Hán Thượng.

Sư nói:

- Ông cũng tội lỗi, ta cũng tội lỗi.

Tăng không lời đối đáp.

Sư thấy tăng mới đến, liền bước tới chộp lấy nói:

- Là thế nào? Là thế nào?

Tăng không lời đối đáp, sư nói:

- Ba mươi năm hiền lộng chuyện cười ngựa, hôm nay bị lừa hất té.

Có tăng mới đến, sư nói:

- Thua rồi.

Tiếp đó quăng bỏ gậy, tăng hỏi:

- Ngũ thoại gì thế?

Sự liên danh.